

# Giáo Sĩ Việt Nam

**Bán nguyệt san – Số 473 – Chúa nhật 21.01.2024**

**Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**Chỉ những người bừng cháy mới có thể nhóm lửa lên ở những người khác.  
THÁNH AUGUSTINÔ (354- 430)**

## MỤC LỤC

Quà Tặng TIN MỪNG Mattheu .....	Bản dịch Quà Tặng Tin Mừng của BBT CGVN
CHÚA MỜI CHÚNG TA CỘNG TÁC (CN III TN B) .....	Lm Giuse Vũ Thái Hòa, Gs Phụng Vụ
DÁNG DẬP PHỤC SINH .....	Lm Minh Anh, TGP Huế
EUREKA, TÌM RA RỒI .....	Lm Anphong Nguyễn Công Minh, OFM
XIN LỖI... .....	Lm JB. Nguyễn Minh Hùng
Hướng dẫn ngắn gọn về những điều cơ bản của cuộc chiến đấu thiêng liêng .....	.....Phêrô Phạm Văn Trung chuyển ngữ
Tác phẩm: “THƯỜNG THỨC LỜI CHÚA” - MỘT VÀI ÁP DỤNG THỰC HÀNH - .....	.....Thérèse Trần Thiết & Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyển ngữ
TÀN MẠN CHUYỆN RỒNG... RẦN LÊN MÂY .....	•Francis Assisi Lê Đình Bằng
Phúc Thay Ai Có Lòng Trong Sạch, Vì Họ Sẽ Được Nhìn Thấy Thiên Chúa.....	.....Eymard An Mai Đổ O.Cist
VĂN HOÁ ỨNG XỬ - TRÁNH NÓI HÀNH NÓI XẤU THA NHÂN.....	..... Lm Đan Vinh, HHTM
CHUYỆN VỀ LINH MỤC THỪA SAI EUGÈNE DURAND (1864-1932).....	.....Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp
BÊN NHÀ TẠM THÁNH THỂ: ‘NÉM LAO LỄ NÀO BẮT CHA XỨ LAO THEO!?’ .....	.....Lm Đaminh Hương Quát

## Quà Tặng TIN MỪNG Mattheu

**TIN MỪNG  
theo  
Thánh Máthêu**

Những phân đoạn chính:

I. Thời thơ ấu  
(1:1–2:23)

II. Công bố Nước Trời  
(3:1–7:29)

III. Tác vụ và sứ mạng tại Galilê  
(8:1–11:1)

IV. Dân Israel chống đối  
(11:2–13:53)

V. Chúa Giêsu, Nước Trời, và Giáo Hội  
(13:54–18:35)

VI. Tác vụ tại Giuđê và Giêrusalem  
(19:1–25:46)

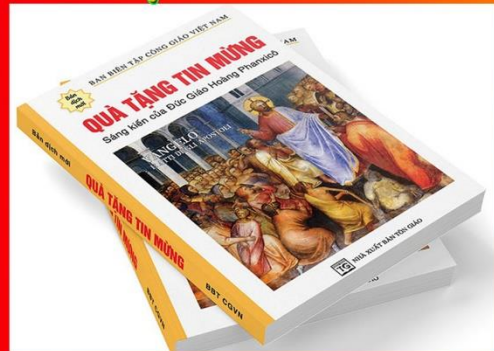
VII. Thương Khó và Phục Sinh  
(26:1–28:20)



Mỗi thánh nhân  
đều có một  
quá khứ

Mỗi tội nhân  
đều có một  
tương lai

Lời Chúa  
là Bản Xét Mình  
đầy đủ nhất



Càng xét mình,  
càng thấy  
mình tội lỗi!

I. Thời thơ ấu  
(1:1–2:23)

## **Gia phả Chúa Giêsu.**

<sup>1</sup>Sách gia phả\* Chúa Giêsu Kitô con Đavít, con Abraham. <sup>2</sup>Abraham sinh Isaac, Isaac sinh Giacóp, Giacóp sinh Giuđa và các anh em ông, <sup>3</sup>Giuđa sinh Pharê và Dara do bà Thamar, Pharê sinh Esrom, Esrom sinh Aram, <sup>4</sup>Aram sinh Aminadáp, Aminadáp sinh Naasson, Naasson sinh Salmon, <sup>5</sup>Salmon sinh Boôt do bà Rahab, Boôt sinh Obết do bà Rút, Obết sinh Giêsê, <sup>6</sup>Giêsê sinh vua Đavít.

Đavít sinh Salômon do bà vợ của Uria, <sup>7</sup>Salômon sinh Rôbôam. Rôbôam sinh Abia, Abia sinh Asa, <sup>8</sup>Asa sinh Giôsaphát, Giôsaphát sinh Giôram, Giôram sinh Ôdia, <sup>9</sup>Ôdia sinh Giôatham, Giôatham sinh Akát, Akát sinh Êdêkia, <sup>10</sup>Êdêkia sinh Manassê, Manassê sinh Amôn, Amôn sinh Giôsia, <sup>11</sup>Giôsia sinh Giêcônia, và các anh em ông thời lưu đày ở Babylon.

<sup>12</sup>Sau thời lưu đày ở Babylon, Giêcônia sinh Salathiel, Salathiel sinh Dôrôbabel, <sup>13</sup>Dôrôbabel sinh Abiud, Abiud sinh Êliakim. Êliakim sinh Adô, <sup>14</sup>Adô sinh Sađốc. Sađốc sinh Akim. Akim sinh Êliud, <sup>15</sup>Êliud sinh Elêda. Elêda sinh Mathan. Mathan sinh Giacóp, <sup>16</sup>Giacóp sinh Giuse, bạn của Maria, người sinh ra Chúa Giêsu, gọi là Đấng Kitô.

<sup>17</sup>Như vậy tổng cộng từ Abraham đến Đavít là mười bốn đời; từ Đavít đến thời lưu đày ở Babylon là mười bốn đời; và từ thời lưu đày ở Babylon đến Đấng Kitô cũng mười bốn đời.

## **Chúa Giêsu Giáng Sinh.**

<sup>18</sup>Chúa Giêsu Kitô giáng sinh như sau: Maria mẹ Ngài đã đính hôn\* với Giuse, trước khi chung sống với nhau, bà đã mang thai bởi phép Chúa Thánh Thần. <sup>19</sup>Nhưng Giuse chồng bà, vì là người công chính\* và không muốn tố cáo bà, nên muốn lìa bỏ bà cách kín đáo\*. <sup>20</sup>Đang khi suy tính điều ấy, thì này đây thiên thần Chúa hiện ra trong giấc mơ và bảo: “Hỡi Giuse, con Đavít, đừng ngại nhận Maria làm vợ mình. Vì bà thụ thai là bởi phép Chúa Thánh Thần; <sup>21</sup>bà sẽ sinh hạ con trai, và ông sẽ đặt tên con trẻ là Giêsu:\* vì chính Ngài sẽ cứu dân Ngài khỏi tội”. <sup>22</sup>Tất cả đã xảy ra, để ứng nghiệm Lời Chúa đã phán qua vị Ngôn Sứ\* rằng:

<sup>23</sup>“Này đây, trinh nữ sẽ thụ thai và sinh hạ con trai,  
và người ta sẽ gọi tên Ngài là Emmanuel”,  
nghĩa là Thiên Chúa Ở Cùng Chúng Ta.

<sup>24</sup>Khi tỉnh giấc, Giuse đã làm như thiên thần Chúa truyền, ông đón nhận vợ mình; <sup>25</sup>và không ở với bà; khi bà sinh con trai, ông gọi tên con trẻ là Giêsu.

## **Chương 2**

### **Các Hiền Sĩ viếng thăm.**

<sup>1</sup>Khi Chúa Giêsu đã sinh tại Bêlem xứ Giuđê thời vua Hêrôđê, thì các Hiền Sĩ từ Phương Đông đến Giêrusalem <sup>2</sup>nói rằng: “Vua dân Do Thái mới sinh hiện ở đâu? Vì chúng tôi đã thấy ngôi sao của Ngài ở Phương Đông và chúng tôi đến thờ lạy Ngài”. <sup>3</sup>Nghe vậy vua Hêrôđê hoảng hốt và

---

\* Mt 1, 1 Chúa Giêsu là Thiên Chúa nên Ngài đã hiện hữu từ thuở đời đời; đồng thời vì yêu thương nhân loại Ngài đã nhập thể (làm người) và nhập thể (đi vào trần gian), do đó Ngài cũng có một gia phả (dòng tộc) như mọi người chúng ta.

\* Mt 1, 18 Cuộc hôn nhân của Giuse và Maria ở thời điểm này có thể hiểu là đã thành hôn xét về mặt pháp lý, vì đã xong mọi thủ tục; song họ chưa rước dâu, nên cũng có thể gọi là đính hôn. (đã đăng ký kết hôn nhưng chưa có đám cưới, chưa chung sống).

\* Mt 1, 19 “Người công chính”: là người sống theo Thánh Ý Thiên Chúa bằng cách luôn tôn trọng lẽ luật, theo luật Do Thái thì ông Giuse có trách nhiệm công khai (tố cáo) việc thai nhi này không phải là con của mình.

+ Theo luật Do Thái, người chồng chỉ cần trao cho vợ một chứng thư là có thể bỏ (rẫy) vợ.

\* Mt 1, 21 Ý nghĩa của tên Giêsu: Thiên Chúa là Đấng Cứu Độ.

\* Mt 1, 22 “Ngôn Sứ”: là người nói Lời Thiên Chúa.

cả thành Giêrusalem cũng thế; <sup>4</sup>vua triệu tập tất cả các thượng tế và kinh sư\* trong dân, hỏi cho biết Đấng Kitô\* phải sinh ra ở đâu. <sup>5</sup>Họ thưa: “Tại Bêlem xứ Giuđê. Vì đã có lời ngôn sứ viết:

<sup>6</sup>“Và ngươi, Bêlem đất thuộc Giuđá,  
ngươi không phải nhỏ bé nhất  
trong các thành của chi tộc Giuđá;  
vì tự nơi ngươi sẽ xuất hiện Vị Thủ Lãnh,  
Đấng chặn dất Israel dân Ta” ”.

<sup>7</sup>Bấy giờ Hêrôđê ngầm triệu các Hiền Sĩ tới, hỏi tỉ mỉ về thời giờ ngôi sao xuất hiện, <sup>8</sup>rồi phái họ đi Bêlem và nói: “Các ông hãy lên đường và hỏi kỹ lưỡng về Con Trẻ; rồi khi đã tìm thấy cũng xin cho thăm biết, để cả trăm cũng đến thờ lạy Ngài”. <sup>9</sup>Nghe lời nhà vua, họ lên đường. Và kìa ngôi sao họ xem thấy ở Phương Đông lại hiện ra trước họ, dẫn đường cho họ và dừng lại trên chỗ Con Trẻ đang ngụ. <sup>10</sup>Họ hết sức vui mừng thấy ngôi sao dừng lại. <sup>11</sup>Và họ vào nhà gặp thấy Con Trẻ cùng với Maria Mẹ Ngài, họ liền sấp mình xuống thờ lạy Ngài; rồi mở tráp đựng lễ vật ra, họ đã dâng cho Ngài vàng, nhũ hương và một dược\*. <sup>12</sup>Và được mộng báo đừng trở lại với Hêrôđê, họ đã theo đường khác mà về xứ sở mình.

### **Trốn sang Ai Cập.**

<sup>13</sup>Khi các Hiền Sĩ ra về, thì này đây thiên thần Chúa hiện đến cùng Giuse trong giấc mơ và bảo: “Hãy trở dậy đem Con Trẻ và Mẹ Ngài trốn sang Ai Cập và ở đó, cho đến khi ta báo lại; vì Hêrôđê sắp tìm bắt Con Trẻ để giết hại”. <sup>14</sup>Ông liền trở dậy đem Con Trẻ và mẹ Ngài đang lúc ban đêm trốn qua Ai Cập <sup>15</sup>và ở đó cho tới khi Hêrôđê băng hà, hầu ứng nghiệm Lời Chúa nói qua vị Ngôn Sứ rằng: “Từ Ai Cập, Ta sẽ gọi Con Ta về”.

### **Tàn sát các ấu nhi.**

<sup>16</sup>Bấy giờ Hêrôđê nghĩ mình bị các Hiền Sĩ đánh lừa, ông giận dữ ra lệnh tàn sát hết các nam ấu nhi tại Bêlem và vùng phụ cận, từ hai tuổi trở xuống, tính theo thời gian ông đã xác định với các Hiền Sĩ. <sup>17</sup>Như thế là ứng nghiệm lời ngôn sứ Giêrêmia nói xưa rằng:

<sup>18</sup>“Văng vẳng từ Rama,  
tiếng khóc lóc và tiếng than van:  
bà Rakhen khóc thương các con mình,  
bà từ chối không để ai an ủi,  
vì chúng không còn nữa”.

### **Từ Ai Cập trở về.**

<sup>19</sup>Khi Hêrôđê băng hà, thì này đây thiên thần Chúa hiện ra cùng Giuse trong giấc mơ bên Ai Cập <sup>20</sup>và bảo: “Hãy trở dậy đem Con Trẻ và Mẹ Ngài về đất Israel; vì những kẻ tìm giết hại Con Trẻ đã chết”. <sup>21</sup>Ông trở dậy đem Con Trẻ và mẹ Ngài về đất Israel. <sup>22</sup>Nhưng khi nghe biết Arkhêlô cai trị xứ Giuđê thay cha mình là Hêrôđê, thì ông sợ không dám về đó; và vì đã được cảnh báo trong mộng, ông lui về miền Galilê <sup>23</sup>và ở nơi thành gọi là Nagiarét, hầu ứng nghiệm điều các ngôn sứ đã nói: “Ngài sẽ được gọi là người Nagiarét”.

---

\* Mt 2, 4 “Tư Tế”: là người lo việc phụng tự. “Thượng Tế” là địa vị cao nhất mà con người có thể đạt tới về đạo cũng như về đời. “Kinh Sư” là những bậc thầy giảng dạy giáo lý trong đạo Do Thái.

+ Từ “Kitô” hay “Đấng Kitô” được phiên âm từ chữ “Khristos” trong tiếng Hy Lạp, nghĩa là “Đấng Được Xức Dầu” hay “Đấng Thiên Sai”, dịch từ chữ “Messia” trong tiếng Hipri. Từ “Kitô Hữu” có nghĩa là “người có Chúa Kitô hiện hữu” (ở trong), hay “người thuộc về Chúa Kitô”.

\* Mt 2, 11 “Một dược”: (tiếng Latinh: myrrha) là dược liệu quý, thơm và có nhiều công dụng, chữa được nhiều thứ bệnh, cũng được dùng để liệm xác.

## II. Công bố Nước Trời (3:1–7:29)

### Chương 3

#### **Gioan Tẩy Giả rao giảng.**

<sup>1</sup>Trong những ngày ấy, Gioan Tẩy Giả\* xuất hiện, rao giảng trong sa mạc xứ Giuđê <sup>2</sup>và nói: “Anh em hãy hoán cải, vì Nước Trời đã gần bên”. <sup>3</sup>Ông là người mà Isaia đã nói tiên tri rằng:

“Có tiếng kêu trong sa mạc:

“Hãy dọn đường Chúa.

Hãy san phẳng lối Chúa đi!””.

<sup>4</sup>Ông Gioan mặc áo lông lạc đà và thắt lưng bằng dây da; thức ăn là châu chấu và mật ong rừng.

<sup>5</sup>Bấy giờ dân thành Giêrusalem, cả xứ Giuđê và khắp vùng phụ cận sông Giođan đến với ông,

<sup>6</sup>xưng thú tội mình và ông làm phép rửa cho họ tại sông Giođan.

<sup>7</sup>Thấy nhiều người Pharisêu và phái Sadốc\* đến xin chịu phép rửa, ông bảo họ rằng: “Hỡi nòi rắn độc, ai đã bảo cho các ông tránh cơn thịnh nộ sắp đến? <sup>8</sup>Hãy sinh quả phúc cho xứng với lòng sám hối <sup>9</sup>chứ đừng tưởng có thể nói với mình: “Chúng ta đã có cha Abraham”; tôi bảo cho các ông biết Thiên Chúa có thể khiến những hòn đá này trở nên con cái Abraham. <sup>10</sup>Rìu đã để sẵn gốc cây; cây nào không sinh quả tốt sẽ bị chặt và bỏ vào lửa. <sup>11</sup>Tôi rửa bằng nước để thúc giục mọi người sám hối; song có Đấng đến sau tôi, quyền thế hơn tôi, đến nỗi tôi không xứng đáng xỏ giày cho Ngài; chính Đấng ấy sẽ rửa các ông trong Chúa Thánh Thần và lửa, <sup>12</sup>nia\* trong tay mình, Ngài sảy sạch sân lúa và thu lúa vào kho, nhưng Ngài sẽ đốt trấu bằng lửa không hề tắt”.

#### **Chúa Giêsu chịu phép rửa.**

<sup>13</sup>Bấy giờ Chúa Giêsu từ Galilê đến với ông Gioan ở sông Giođan, để được ông làm phép rửa cho.

<sup>14</sup>Nhưng ông từ chối và thưa với Chúa Giêsu rằng: “Chính con cần được Ngài rửa cho, nhưng Ngài lại đến với con sao?”.

<sup>15</sup>Chúa Giêsu đáp: “Ông cứ làm đi, vì chúng ta phải hoàn tất mọi điều công chính”. Bấy giờ ông chiều theo ý Ngài.

<sup>16</sup>Chúa Giêsu chịu phép rửa xong, Ngài lên khỏi nước; và này trời mở ra, Ngài thấy Thần Khí của Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu và đậu trên Ngài.

<sup>17</sup>Và này có tiếng từ trời phán: “Đây là Con Ta yêu dấu, rất đẹp lòng Ta”.

### Chương 4

#### **Chúa Giêsu chịu cám dỗ.**

<sup>1</sup>Bấy giờ Chúa Giêsu được Thần Khí\* dẫn vào sa mạc, để chịu Quỷ\* cám dỗ. <sup>2</sup>Và Ngài đã chay tịnh suốt bốn mươi đêm ngày, sau đó Ngài đói. <sup>3</sup>Và Tên Cám Dỗ tiến lại nói với Ngài: “Nếu ông

---

\* Mt 3, 1 Gioan Tẩy Giả còn được gọi là Gioan Baotixita hay Gioan Tiền Hô, vị Ngôn Sứ giao thời giữa Cựu Ước và Tân Ước, là người dọn đường, loan báo Đấng Cứu Thế là Chúa Giêsu đến cứu độ trần gian.

\* Mt 3, 7 Pharisêu và Sadốc là hai phe phái của người Do Thái, họ thường mâu thuẫn chống lại nhau, chống lại với Gioan Tẩy Giả và chống lại cả Chúa Giêsu.

\* Mt 3, 12 “Nia”: là vật dụng đan bằng tre, hình tròn, dẹp, đường kính khoảng 1m, bằng động tác đơn giản gọi là sảy (hất lên hất xuống) tạo thành gió để trấu bay ra ngoài, chỉ giữ lại lúa mảy trong nia và cất giữ vào kho.

\* Mt 4, 1 Từ “**Pneuma**”: trong tiếng Hy Lạp được dịch từ Cựu Ước là “ruah” có nghĩa là: **Thần khí, gió, hơi thở, thần linh, tinh thần...** Từ ngữ này diễn tả sức mạnh và hoạt động của Thiên Chúa. (Latinh: Spiritus; Anh: Spirit; Pháp: Esprit).

\* Mt 4, 1 “Thiên Thần”: (là loài thiêng liêng) được Thiên Chúa dựng nên để thực thi ý muốn của Ngài, trong đó đã có một số sinh ra kiên cố chống lại Thiên Chúa, những thụ tạo hư hỏng này đã trở thành Quỷ.

là Con Thiên Chúa, thì hãy khiến những viên đá này biến thành bánh”.<sup>4</sup>Ngài đáp lại rằng: “Có lời chép:

“Người ta sống không chỉ nhờ bánh,  
nhưng nhờ mọi Lời từ miệng Thiên Chúa nói ra”.

<sup>5</sup>Bấy giờ Quỷ đem Chúa Giêsu lên thành thánh và đặt Ngài trên nóc Đền Thờ<sup>6</sup> mà nói với Ngài: “Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì hãy gieo mình xuống. Vì có lời chép rằng:

“Các thiên thần của Chúa được lệnh lo cho con,  
và sẽ nâng con trên bàn tay họ,  
kéo chân con vấp phải đá”.

<sup>7</sup>Chúa Giêsu nói với nó: “Lại có lời viết là: “Chớ thử thách Chúa là Thiên Chúa của ngươi””.<sup>8</sup>Quỷ lại đưa Ngài lên một núi cao ngất, chỉ cho Ngài tất cả các nước thế gian và vinh quang các nước ấy<sup>9</sup> và nói với Ngài: “Này đây, tôi cho ông tất cả, nếu ông sấp mình thờ lạy tôi”.<sup>10</sup>Bấy giờ Chúa Giêsu bảo nó: “Xéo đi, Satan! Vì đã có lời chép:

“Ngươi phải thờ lạy Chúa  
là Thiên Chúa của ngươi  
và chỉ phụng sự một mình Ngài”.

<sup>11</sup>Bấy giờ Quỷ bỏ Ngài, và này các thiên thần xuống hầu hạ Ngài.

### ***Bắt đầu thừa tác vụ tại Galilê.***

<sup>12</sup>Nghe tin ông Gioan đã bị bắt giam, Chúa Giêsu lui về Galilê.<sup>13</sup>Và Ngài rời Nagiarét, đến cư ngụ tại thành Capharnaum ở ven biển<sup>14</sup> giáp lãnh thổ Giabulun và Néptali, hầu ứng nghiệm lời đã phán qua ngôn sứ Isaia:

<sup>15</sup>“Đất Giabulun và đất Néptali,  
con đường ra biển, vùng bên kia sông Giođan,  
Galilê thuộc dân ngoại;  
<sup>16</sup>dân ngòi trong tối tăm  
đã nhìn thấy ánh sáng lớn lao,  
và kẻ ngồi trong vùng bóng tối sự chết  
đã thấy ánh sáng bừng lên”.

<sup>17</sup>Từ đó, Chúa Giêsu bắt đầu rao giảng và nói: “Hãy sám hối, vì Nước Trời đã gần đến”.

### ***Gọi các môn đệ đầu tiên.***

<sup>18</sup>Đang đi dọc bờ biển Galilê, Chúa Giêsu thấy hai anh em, Simon gọi là Phêrô, và Andrê em ông, đang thả lưới xuống biển; vì họ là ngư dân.<sup>19</sup>Ngài nói với họ: “Hãy theo Thầy, và Thầy sẽ làm cho các con thành những kẻ lưới người”.<sup>20</sup>Ngay lập tức họ bỏ chài lưới mà theo Ngài.<sup>21</sup>Đi xa hơn khỏi đó, Ngài thấy hai anh em khác, Giacôbê con của Dêbêđê và Gioan em ông, đang vá lưới dưới thuyền với Dêbêđê cha họ; và Ngài gọi họ.<sup>22</sup>Lập tức, họ bỏ thuyền và cha mình mà đi theo Ngài.

### ***Rao giảng và chữa lành cho rất đông người.***

---

\* Mt 4, 10 “Satan”: là tên gọi được phiên âm theo tiếng Latinh, cũng có nghĩa là thủ lãnh của Quỷ.

<sup>23</sup>Chúa Giêsu đi khắp xứ Galilê, giảng dạy trong các hội đường và rao giảng Tin Mừng\* Nước [Trời], đồng thời chữa lành mọi thứ bệnh hoạn và tật nguyền trong dân. <sup>24</sup>Danh tiếng Ngài đồn ra khắp xứ Syria; và người ta đem đến cho Ngài những kẻ ốm đau mắc đủ thứ bệnh, cả những người bị quỷ ám, người bị bệnh mất trí và bất toại, và Ngài chữa lành họ. <sup>25</sup>Dân chúng theo Ngài rất đông từ Galilê và Đêcapôli, từ Giêrusalem, Giuđê và vùng bên kia sông Giođan.

## Chương 5

### ***Bài giảng trên núi.***

<sup>1</sup>Thấy đám đông dân chúng, Chúa Giêsu lên núi; đoạn Ngài ngồi xuống, các môn đệ đến gần Ngài; <sup>2</sup>và Ngài cất tiếng dạy họ rằng:

<sup>3</sup>"Phúc cho những ai có tinh thần nghèo khó,

vì Nước Trời là của họ.

<sup>4</sup>Phúc cho những ai buồn sầu,

vì họ sẽ được an ủi.

<sup>5</sup>Phúc cho những ai hiền lành,

vì họ sẽ được đất làm cơ nghiệp.

<sup>6</sup>Phúc cho những ai đói khát sự công chính,

vì họ sẽ được no thỏa.

<sup>7</sup>Phúc cho những ai có lòng thương xót,

vì họ sẽ được xót thương.

<sup>8</sup>Phúc cho những ai có lòng trong sạch,

vì họ sẽ được nhìn xem Thiên Chúa.

<sup>9</sup>Phúc cho những ai xây dựng hòa bình,

vì họ sẽ được gọi là con cái Thiên Chúa.

<sup>10</sup>Phúc cho những ai bị bắt bớ vì lẽ công chính,

vì Nước Trời là của họ.\*

<sup>11</sup>Phúc cho các con khi vì Thầy, mà bị người khác làm nhục, bắt bớ rồi vu khống cho các con mọi điều gian ác dối trá. <sup>12</sup>Các con hãy vui mừng và hân hoan, vì phần thưởng của các con thật lớn lao ở trên trời; thật vậy các Ngôn Sứ là những người đi trước các con, cũng đã bị bắt bớ như thế.

### ***Sánh ví với muối và ánh sáng.***

<sup>13</sup>Các con là muối cho đất; nhưng nếu muối lạt, thì lấy gì ướp cho mặn lại được? Nó không còn giá trị gì, chỉ có đổ ra ngoài cho người ta chà đạp lên thôi. <sup>14</sup>Các con là ánh sáng cho thế gian. Thành nào ở trên núi không thể bị che khuất được. <sup>15</sup>Không ai thắp đèn rồi đem để dưới đáy thùng, nhưng để trên giá cao, để chiếu sáng mọi nơi trong nhà. <sup>16</sup>Cũng vậy, ánh sáng của các con phải soi cho mọi người, để người ta thấy việc lành của các con và ngợi khen Cha các con, Đấng ngự trên trời.

---

\* Mt 4, 23 "Tin Mừng": còn được gọi là "Phúc Âm" hay "Tin Lành", là những lời được tỏ lộ (mạc khải) từ Thiên Chúa Cha, qua Chúa Giêsu, và hiện đang được Hội Thánh Công Giáo trung thành lưu truyền nhờ tác động của Chúa Thánh Thần.

\* Mt 5, 3-10 Đoạn Tin Mừng này còn được gọi là "Tám mối phúc thật", hay "Bát phúc".



### ***Giáo huấn về Lễ Luật.***

<sup>17</sup>Các con đừng tưởng Thầy đến để hủy bỏ Lễ Luật hay các Ngôn Sứ; không, Thầy không đến để hủy bỏ mà để kiện toàn. <sup>18</sup>Amen\* Thầy bảo các con: Trời đất sẽ qua đi, nhưng một chấm một phẩy trong Lễ Luật sẽ không bị bỏ qua, cho đến khi kết thúc mọi sự. <sup>19</sup>Vậy ai phạm một trong những điều nhỏ nhất nhất trong những điều răn này và dạy người khác làm như vậy, sẽ được kể là kẻ nhỏ nhất trong Nước Trời; còn ai tuân giữ và dạy người khác tuân giữ những điều răn này, thì sẽ được kể là kẻ lớn trong Nước Trời. <sup>20</sup>Thầy nói cho các con hay: nếu các con không công chính hơn những kinh sư và Phariseu, các con sẽ không vào được Nước Trời.

### ***Giáo huấn về sự giận dữ.***

<sup>21</sup>Các con đã nghe có lời dạy người đời xưa rằng: “Không được giết người; kẻ nào giết người sẽ bị xét xử”. <sup>22</sup>Còn Thầy, Thầy bảo các con: ai nổi giận với anh em mình thì sẽ bị xét xử; ai bảo anh em mình: “Đồ ngốc”, thì sẽ bị hội đồng xét xử; và ai rửa anh em mình: “Đồ khùng”, thì đáng bị phạt nơi lửa địa ngục. <sup>23</sup>Vì thế, nếu các con dâng của lễ nơi bàn thờ, và sực nhớ có người đang bất bình với mình, <sup>24</sup>thì hãy đặt của lễ đó trước bàn thờ, và đi làm hòa với người anh em trước đã rồi hãy đến dâng của lễ. <sup>25</sup>Hãy thỏa thuận với đối phương bao lâu còn trên đường với họ. Nếu không, họ sẽ nộp các con cho thẩm phán, rồi thẩm phán nộp cho cảnh vệ, và các con bị tống ngục. <sup>26</sup>Amen Thầy bảo các con: các con sẽ không ra khỏi đó, cho đến khi trả hết đồng kôđrantê\* cuối cùng.

### ***Giáo huấn về ngoại tình.***

<sup>27</sup>Các con đã nghe nói: “Chớ ngoại tình”. <sup>28</sup>Song Thầy bảo các con: hễ ai nhìn xem người nữ mà thèm muốn, thì đã ngoại tình với người ấy trong lòng rồi. <sup>29</sup>Nếu mắt phải các con nên dịp tội cho mình, hãy khoét và vứt nó xa khỏi mình, thà mất một phần thân thể còn hơn toàn thân bị bỏ vào hỏa ngục. <sup>30</sup>Và nếu tay phải các con nên dịp tội cho mình, hãy chặt và vứt nó ra xa khỏi mình, thà mất một phần thân thể còn hơn là toàn thân bị bỏ vào hỏa ngục.

### ***Giáo huấn về ly dị.***

<sup>31</sup>Có lời rằng: “Ai rẫy vợ thì hãy cho vợ giấy ly hôn”. <sup>32</sup>Song Thầy bảo: hễ ai rẫy vợ mình, trừ lý do hôn nhân bất hợp pháp, là làm cho vợ ngoại tình; và ai lấy người vợ đã ly hôn cũng mắc tội ngoại tình.

### ***Giáo huấn về thề thốt.***

<sup>33</sup>Các con lại đã nghe có lời dạy người đời xưa rằng: “Con chớ thề gian; phải giữ lời con thề với Chúa”. <sup>34</sup>Còn Thầy, Thầy bảo các con: đừng thề thốt chi cả; đừng lấy trời mà thề, vì đó là ngại Thiên Chúa, <sup>35</sup>Đừng lấy đất mà thề, vì đó là bệ chân Ngài, cũng đừng lấy Giêrusalem mà thề, vì là thành của Vua Cao Cả. <sup>36</sup>Cũng đừng lấy đầu mình mà thề, vì các con không thể làm cho một sợi tóc hóa trắng hay đen được. <sup>37</sup>Nhưng lời của các con phải: nếu “có” thì nói “có”; “không” thì nói “không”, thêm bớt điều gì là bởi Quỷ.

### ***Giáo huấn về trả thù.***

<sup>38</sup>Các con đã nghe nói: “Mắt đền mắt và răng đền răng”. <sup>39</sup>Song Thầy bảo các con: đừng chống cự kẻ ác; nhưng nếu ai vả má phải của các con, thì hãy giơ cả má trái ra nữa; <sup>40</sup>và nếu ai muốn kiện để lấy áo trong của các con, thì hãy đưa cả áo ngoài cho họ nữa; <sup>41</sup>ai bắt các con đi một

---

\* Mt 5, 18 Từ “[Amen](#)”: được Chúa Giêsu dùng rất nhiều lần trong khi giảng dạy. Chữ này trước đây thường được dịch là “Thật vậy, Quả thật”, nay bản dịch Quả Tặng Tin Mừng chọn cách giữ nguyên chữ này để mọi người khi có dịp sẽ tham khảo thêm về ý nghĩa rất phong phú của nó. Nên chú ý tới một ý nghĩa tối quan trọng này: Chúa Giêsu đã dùng từ Amen theo một cách mới để nhấn mạnh và khẳng định, để mở đầu cho một chân lý quan trọng sắp sửa được chính Ngài công bố; thậm chí có khi chữ này được lập lại liên tiếp hai lần: “Amen, Amen”, đặc biệt trong Tin Mừng Gioan.

\* Mt 5, 26 “Kôđrantê”: là đơn vị tiền tệ gốc Rôma có giá trị rất nhỏ. Một lao động phổ thông một ngày làm trung bình được khoảng 100 kôđrantê.



dặm, thì hãy đi với họ hai dặm. <sup>42</sup>Ai xin, các con hãy cho; và ai muốn vay mượn, các con đừng từ chối.

### ***Yêu thương kẻ thù.***

<sup>43</sup>Các con đã nghe nói: “Hãy yêu mến người lân cận và hãy ghét thù địch của mình”. <sup>44</sup>Song Thầy bảo các con: hãy yêu mến thù địch của các con và cầu nguyện cho những kẻ bắt bớ các con, <sup>45</sup>như thế các con sẽ nên con của Cha, Đấng ngự trên trời, Đấng cho mặt trời mọc lên trên kẻ dữ và người lành, và làm mưa trên người công chính và kẻ bất lương. <sup>46</sup>Vì nếu các con yêu mến những kẻ yêu mến mình, thì có công phúc gì? Những người thu thuế không làm thế sao? <sup>47</sup>Và nếu các con chỉ chào hỏi anh em mình, thì các con có làm gì lạ? Các dân ngoại không làm thế sao? <sup>48</sup>Vậy các con hãy nên trọn lành như Cha trên trời là Đấng Trọn Lành.

## **Chương 6**

### ***Giáo huấn về bố thí.***

<sup>1</sup>Các con hãy cẩn thận, đừng làm việc lành trước mặt người ta cốt để cho họ thấy; chẳng vậy các con không có công phúc nơi Cha các con, Đấng ngự trên trời. <sup>2</sup>Cũng vậy, khi làm việc từ thiện, các con đừng thổi loa báo hiệu, như những người giả hình làm nơi hội đường và trên hè phố để cho người ta khen. Amen Thầy bảo các con: họ đã được thưởng công rồi. <sup>3</sup>Khi làm việc từ thiện, các con đừng cho tay trái biết việc tay phải làm, <sup>4</sup>để việc từ thiện được giữ kín, và Cha của các con, Đấng thấu suốt điều thầm kín, sẽ trả công cho các con.

### ***Giáo huấn về cầu nguyện.***

<sup>5</sup>Và khi cầu nguyện, các con đừng làm như những người giả hình vẫn thường làm nơi hội đường và trên hè phố, cốt cho người ta thấy. Amen Thầy bảo các con, họ đã được thưởng công rồi. <sup>6</sup>Còn các con khi cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại mà cầu nguyện với Cha của các con là Đấng ngự nơi kín ẩn, và Cha vốn thấu suốt cả nơi kín ẩn, sẽ trả công cho các con. <sup>7</sup>Khi cầu nguyện, các con đừng lải nhải như dân ngoại; họ tưởng rằng cứ nói nhiều thì sẽ được nhận lời. <sup>8</sup>Đừng bắt chước họ; vì Cha biết các con cần gì trước khi các con xin Ngài.

### ***Lời cầu nguyện do Chúa Giêsu dạy.***

<sup>9</sup>Vậy các con hãy cầu nguyện thế này:

Lạy Cha chúng con, ở trên trời,

Chúng con nguyện Danh Cha cả sáng,

<sup>10</sup>Nước Cha trị đến,

Ý Cha thể hiện,

dưới đất cũng như trên trời.

<sup>11</sup>Xin cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày;

<sup>12</sup>và tha nợ chúng con,

như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con;

<sup>13</sup>xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ,

nhưng cứu chúng con cho khỏi Sự Dữ.\*

<sup>14</sup>Vì nếu các con tha thứ cho người ta những lỗi lầm của họ, thì Cha của các con ở trên trời cũng sẽ tha thứ cho các con; <sup>15</sup>nếu các con không tha thứ cho người ta, thì Cha của các con cũng sẽ không tha thứ những lỗi lầm của các con.

---

\* Mt 6, 9-13 Truyền thống Công Giáo quen gọi đây là Kinh Lạy Cha.

## ***Giáo huấn về ăn chay.***

<sup>16</sup>Khi ăn chay, các con đừng rầu rĩ như những người giả hình: họ làm ra vẻ ủ rũ để người ta biết họ ăn chay. Amen Thầy bảo các con: họ đã được thưởng công rồi. <sup>17</sup>Còn con, khi ăn chay thì hãy xúc thuốc thơm lên đầu và rửa mặt, <sup>18</sup>để không người nào biết con ăn chay; nhưng Cha của con là Đấng ngự nơi kín ẩn và thấu suốt cả nơi kín ẩn, sẽ trả công cho con.\*

## ***Kho tàng trên trời.***

<sup>19</sup>Các con đừng tích trữ kho tàng cho mình ở dưới đất, nơi mỗi mọt làm hư hỏng, và kẻ trộm đào khoét lấy mất. <sup>20</sup>Các con hãy tích trữ cho mình kho tàng trên trời, nơi mỗi mọt không làm hư hỏng, và kẻ trộm không đào khoét lấy mất được; <sup>21</sup>vì kho tàng của con ở đâu, thì tâm trí của con cũng ở đó.

## ***Ánh sáng cho thân thể.***

<sup>22</sup>Mắt là đèn cho thân thể. Nếu mắt con bình thường, thì toàn thân con được sáng; <sup>23</sup>nhưng nếu mắt con đau thì cả con người ra tối tăm. Nếu ánh sáng nơi con trở nên tối tăm, thì sự tối tăm càng tối tăm đến chừng nào.

## ***Thiên Chúa và mamôn.***

<sup>24</sup>Không ai có thể phục vụ hai chủ: vì hoặc sẽ ghét chủ này mà mến chủ kia, hoặc trung thành với chủ này mà khinh chủ nọ. Các con không thể vừa phục vụ Thiên Chúa và mamôn\* được.

## ***Phó thác nơi Thiên Chúa.***

<sup>25</sup>Vì thế Thầy bảo các con: đừng lo lắng cho mạng sống lấy gì mà ăn, và cho thân xác lấy gì mà mặc. Mạng sống không trọng hơn của ăn, và thân xác chẳng trọng hơn áo mặc sao? <sup>26</sup>Hãy xem chim trời, chúng không gieo, không gặt, không thu tích vào kho lẫm, nhưng Cha các con trên trời nuôi nấng chúng! Các con không quý trọng hơn chúng sao? <sup>27</sup>Ai trong các con nhờ lo lắng mà có thể kéo dài đời mình thêm được một gang tấc nào nữa chẳng? <sup>28</sup>Còn về áo mặc các con lo làm gì? Hãy xem hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào: chúng không làm việc, không kéo sợi. <sup>29</sup>Nhưng Thầy bảo các con, Salômon trong tất cả vinh quang đời ông cũng chẳng mặc đẹp bằng một trong những bông hoa huệ ấy. <sup>30</sup>Nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn mai sẽ quăng vào lò mà Thiên Chúa còn mặc cho như thế, thì huống chi các con, hỡi những người kém lòng tin? <sup>31</sup>Các con đừng lo lắng mà nói rằng: “Chúng ta sẽ ăn gì?”, hay: “Chúng ta sẽ uống gì?”, hoặc: “Chúng ta sẽ mặc gì?”. <sup>32</sup>Đó là những điều tất cả các dân ngoại lo lắng kiếm tìm; nhưng Cha các con ở trên trời biết rõ các con cần những thứ ấy. <sup>33</sup>Trước tiên hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và sự Công Chính của Ngài, rồi những điều khác Ngài sẽ ban thêm cho các con. <sup>34</sup>Vậy chớ lo cho ngày mai: ngày mai sẽ lo cho ngày mai. Ngày nào có đủ sự khó nhọc của ngày ấy.

## **Chương 7**

### ***Xét đoán tha nhân.***

<sup>1</sup>Các con đừng xét đoán để khỏi bị xét đoán; <sup>2</sup>vì các con xét đoán thế nào, thì sẽ bị xét đoán như vậy, và các con đong bằng đấu nào, thì sẽ đong lại cho các con bằng đấu ấy. <sup>3</sup>Sao các con thấy cái dằm trong mắt người khác, còn cái xà nơi mắt mình thì lại không thấy? <sup>4</sup>Sao lại nói với người anh em mình rằng: “Nào, tôi sẽ lấy cái dằm ra khỏi mắt bạn”, trong khi có cái xà trong mắt

---

\* Mt 6, 17-18 Bản Hy Lạp có phân biệt cụ thể: “anh em hay các con” (ở số nhiều = Chúa Giêsu nói với mọi người) và “anh hay con” (ở số ít = Chúa Giêsu nói với từng người).

\* Mt 6, 24 “Mamôn”: trong tiếng Hy Lạp ([mamōna](#)) không phải chỉ là Tiền, mà là thần tượng hoá của sự giàu có. Tiếng Latinh: Mammona cũng có nghĩa rộng hơn tiền bạc, bao gồm tất cả lòng tham và sự bám víu vào của cải vật chất. Các thánh giáo phụ còn cho rằng mamôn là thần tham lam, tương tự như Bêlzebul.

mình? <sup>5</sup>Hỡi những người giả hình, hãy lấy cái xà trong mắt mình ra trước đã, để có thể nhìn thấy rõ mà lấy cái dằm ra khỏi mắt anh em mình.

### ***Đừng vứt ngọc quý cho heo.***

<sup>6</sup>Đừng ném của thánh cho chó, đừng vứt ngọc quý cho heo, kéo chúng giẫm lên rồi quay lại cắn các con.

### ***Đáp lời cầu xin.***

<sup>7</sup>Hãy xin thì sẽ được; hãy tìm thì sẽ thấy; hãy gõ thì sẽ mở cho. <sup>8</sup>Vì tất cả những ai xin thì sẽ nhận được; ai tìm thì sẽ thấy; và ai gõ thì sẽ mở cho. <sup>9</sup>Có người nào trong các con, khi con mình xin bánh, lại cho nó hòn đá sao? <sup>10</sup>Hay nó xin cá, lại cho nó con rắn sao? <sup>11</sup>Vậy nếu các con, vốn là xấu, mà còn biết lấy của tốt cho con cái mình, phượng chi Cha các con, Đấng ngự trên trời, sẽ ban điều tốt lành cho những ai xin Ngài!

### ***Khuôn vàng thước ngọc.***

<sup>12</sup>Vậy tất cả những gì các con muốn người ta làm cho mình, thì các con hãy làm cho người ta; đây là Lễ Luật và Các Ngôn Sứ.

### ***Cửa hẹp.***

<sup>13</sup>Các con hãy vào qua cửa hẹp, vì cửa rộng và đường thênh thang sẽ đưa đến sự hư mất, và nhiều người qua lối ấy; <sup>14</sup>còn cửa hẹp và đường chật thì dẫn đến sự sống, song ít người tìm được lối ấy.

### ***Ngôn sứ giả.***

<sup>15</sup>Các con hãy coi chừng ngôn sứ giả, họ đội lốt chiên mà đến với các con; nhưng bên trong, họ là sói dữ tham mồi. <sup>16</sup>Cứ xem quả của họ các con sẽ nhận ra họ; nào có ai hái được trái nho nơi bụi gai hay trái vả ở cây găng sao? <sup>17</sup>Cũng vậy, tất cả những cây tốt sẽ sinh trái tốt, cây xấu sẽ sinh trái xấu; <sup>18</sup>cây xấu không thể sinh quả tốt và cây tốt không thể sinh quả xấu. <sup>19</sup>Tất cả những cây không sinh quả tốt sẽ bị chặt và quăng vào lửa. <sup>20</sup>Vậy xem quả của họ các con sẽ biết họ.

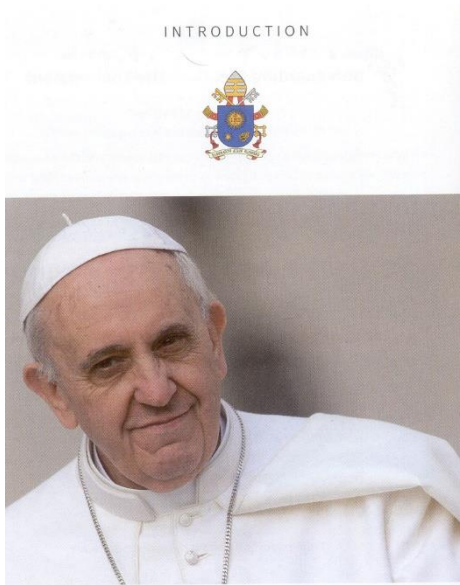
### ***Môn đệ đích thực.***

<sup>21</sup>Không phải tất cả những ai nói với Tôi: “Lạy Chúa, lạy Chúa”, sẽ vào được Nước Trời, nhưng chỉ những ai làm theo ý muốn của Cha Tôi, Đấng ngự trên trời. <sup>22</sup>Ngày ấy nhiều người sẽ nói với Tôi: “Lạy Chúa, lạy Chúa, chẳng phải chúng tôi đã nhân Danh Chúa mà nói tiên tri, nhân Danh Chúa mà trừ được lũ quỷ, và nhân Danh Chúa mà làm nhiều sự lạ đó sao?”. <sup>23</sup>Và bấy giờ Tôi sẽ nói với họ rằng: Tôi chưa bao giờ biết các ông; hãy tránh xa khuất mắt Tôi, hỡi những người gian ác.

### ***Hai nền móng.***

<sup>24</sup>Vậy tất cả những ai nghe Lời Tôi và thực hành, thì được ví như người khôn xây nhà mình trên đá. <sup>25</sup>Khi mưa sa, nước tràn và gió thốc vào, nhà ấy không sụp đổ, vì đã được xây dựng trên đá. <sup>26</sup>Còn những ai nghe Lời Tôi mà không thực hành, thì giống như người dại xây nhà trên cát. <sup>27</sup>Khi mưa sa, nước tràn và gió thốc vào, nhà ấy sẽ sụp đổ và hoàn toàn hư hại”.

<sup>28</sup>Xảy ra là khi Chúa Giêsu nói những Lời ấy xong, thì dân chúng kinh ngạc về giáo huấn của Ngài; <sup>29</sup>vì Ngài giảng dạy họ như Đấng có uy quyền, chứ không như các kinh sư của họ.



**“A Christian who in these times is not a revolutionary is not a Christian”.**

**“Un Chrétien, s’il n’est pas un révolutionnaire en ce temps, n’est pas Chrétien”.**

**“Một Kitô hữu sống trong thời đại này mà không dám lội ngược dòng thì không phải là Kitô hữu”.**

**Đức Giáo Hoàng Phanxicô**

**Chỉ cá sống mới bơi được ngược dòng.**

Khuyết danh (DoCat số 315)

## **VỀ MỤC LỤC**

### **CHÚA MỜI CHÚNG TA CỘNG TÁC (CN III MÙA THƯỜNG NIÊN – NĂM B)**

\* Để nghe trên Youtube:

<https://youtu.be/Rg2FrjLYO4Y>

- Trang Chủ của kênh:

<https://youtube.com/@loichualaanhsang>

- Quý vị có nhu cầu nhận bài suy niệm hàng tuần qua email, xin liên lạc trực tiếp với:

Lm. Giuse Vũ Thái Hòa: [vuthaihoa2@gmail.com](mailto:vuthaihoa2@gmail.com)



### **Chúa nhật III Mùa Thường Niên – Năm B**

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô (1,14-20)

Sau khi Gioan bị bắt, Chúa Giêsu sang xứ Galilêa, rao giảng Tin Mừng nước Thiên Chúa, Người nói: "Thời giờ đã mãn và nước Thiên Chúa đã gần đến; anh em hãy ăn năn sám hối và tin vào Phúc Âm". Đang lúc đi dọc theo bờ biển Galilêa, Người thấy Simon và em là Anrê đang thả lưới xuống biển, vì các ông là những người đánh cá. Chúa Giêsu bảo các ông: "Hãy theo Ta, Ta sẽ làm cho các người trở thành những kẻ chài lưới người". Lập tức các ông bỏ lưới theo Người. Đi xa hơn một chút nữa, Người thấy Giacôbê con ông Giêbêđê và em là Gioan đang xếp lưới trong thuyền, Người liền gọi các ông. Hai ông bỏ cha là Giêbêđê ở lại trên thuyền cùng với các người làm công, và đi theo Người.

\*\*\*

*Bài chia sẻ Tin Mừng của Lm. Giuse Vũ Thái Hòa*

### **Chúa mời chúng ta cộng tác**

Trong Kinh Thánh có một cuốn sách vừa ngắn vừa dễ hiểu, đó là sách Giôna mà chúng ta được nghe một đoạn trích trong bài đọc I hôm nay. Sách Giôna dài chỉ có ba trang nhưng chứa nhiều bài học quý báu, không những cho những người cùng thời với Giôna mà cho cả chúng ta hôm nay.

Điểm trước tiên, và cũng là điểm quan trọng nhất của câu truyện, đó là Thiên Chúa là Đấng từ bi nhân hậu và giàu lòng thương xót. Dân thành Ninivê sống đồi bại đến nỗi Chúa nói với Giôna: "Hãy đứng dậy, đi đến Ninivê, thành phố lớn, và hô cho dân thành biết rằng sự gian ác của chúng đã lên thấu tới Ta." (1,2). Tuy nhiên, vừa khi thấy dân chúng tỏ dấu ăn năn sám hối trước lời loan báo của Giôna, Chúa liền bỏ ý định phạt họ.

Điểm thứ hai: Thiên Chúa là Chúa khắp hoàn vũ. Sự hiện diện của Chúa không bị giới hạn ở một nơi, một quốc gia, một đảng phái hay một tôn giáo nào. Vì thế người ta có thể cầu nguyện với Chúa khắp mọi nơi, ngoài ranh giới của Israel, trên tàu và ngay cả trong bụng cá.

Điểm thứ ba: những người mà chúng ta cho là ngoại đạo hoặc tội lỗi, lại là những người sẵn sàng lắng nghe Lời Chúa hơn chúng ta. Chính Chúa Giêsu sau này cũng khẳng định điều này khi Người nói với các thượng tế và kỳ mục: *“Những người thu thuế và những cô gái điếm vào Nước Thiên Chúa trước các ông.”* (Mt 21,31).

Điểm thứ tư: Thiên Chúa muốn cứu toàn nhân loại chứ không phải chỉ cứu dân riêng của Người; giống như cha mẹ, Thiên Chúa yêu thương tất cả các con cái của mình, không trừ một ai.

Bên cạnh đó, những giáo huấn của sách Giôna còn giúp ta hiểu rõ hơn lời mời gọi của Chúa Giêsu: *“Thời kỳ đã mãn, và Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng”*. Theo bản văn Hy Lạp, người ta có thể dịch như sau: *“Anh em hãy sám hối, có nghĩa là anh em hãy tin vào Tin Mừng”*. Sám hối là tin vào Tin Mừng, là tin rằng Thiên Chúa là tình thương và tha thứ, và tình yêu của Người là dành cho hết mọi người. Do đó, chúng ta không nên tự giam mình trong quá khứ và trong sự hối tiếc. Dù có sa đi ngã lại trong tội, dù tội lỗi của chúng ta có như thế nào đi nữa thì Chúa vẫn luôn luôn tha thứ. Điều đó có nghĩa là chúng ta vẫn luôn có thể thay đổi cách sống và làm lại cuộc đời.

Sám hối nhiều khi không nhất thiết là phải thay đổi những thực tại bên ngoài, những công việc, hay các mối quan hệ, nhưng là sống với một tâm thức khác, với một cái nhìn khác. Như trong bài đọc II, thánh Phaolô không nói phải coi thường những giây phút hiện tại, nhưng là đừng mặc cho nó những giá trị mà nó không có. Điều này đòi hỏi chúng ta phải có sự phân định.

Nói về sự phân định, chúng ta chắc đều ngạc nhiên về sự trả lời mau mắn và triệt để của các môn đệ. Vừa nghe Chúa Giêsu gọi, các ông lập tức bỏ thuyền, bỏ chài lưới, bỏ cha của mình để theo Người.

Thế nhưng, từ 2000 năm nay, Chúa không còn trực tiếp gọi chúng ta như Người đã gọi các môn đệ đầu tiên. Chúa gọi chúng ta qua trung gian những người khác, như trong câu chuyện Chúa gọi cậu bé Samuel mà chúng ta nghe tuần trước. Chúa gọi Samuel bốn lần, nhưng đến lần thứ bốn, phải nhờ sự chỉ bảo của thầy tư tế Êli, cậu mới nhận ra tiếng Chúa. Vì nhiều lúc “tiếng gọi” của Chúa cũng cần phải được phân tích, phân định và xác thực qua trung gian con người hay một biến cố nào đó. Và điều này dĩ nhiên cần phải có thời gian...

Trong mọi hoàn cảnh sống, Chúa luôn mời gọi chúng ta như đã gọi các môn đệ đầu tiên: *“Các anh hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lưới người như lưới cá”*. Thoạt nghe, chúng ta tưởng câu này dành riêng cho các linh mục và tu sĩ. Thực ra, không phải như vậy. Đây là ngôn ngữ Kinh Thánh: biển là nơi trú ngụ của các quyền lực ác thần. Lưới người tức là cứu

con người ra khỏi tử thần, ra khỏi sự dữ. Khi ta giúp người nào đó ra khỏi cảnh khổ cực, khi ngăn cản họ đắm chìm trong điều xấu xa, khi ta như là người cứu nạn trong cơn lũ lụt... ta là kẻ lười người.

Chúa Kitô đã đến để cứu chúng ta khỏi sự dữ, Người cũng muốn chúng ta tham dự vào kế hoạch cứu độ của Người. Đừng quên rằng nếu Chúa gọi chúng ta là để chúng ta “*được sống và sống dồi dào*” (Ga 10,10). Nhưng liệu hôm nay chúng ta có đủ tỉnh lặng để nghe lời mời gọi sám hối của Chúa hay không? Chúng ta có đủ can đảm buông bỏ những đam mê, tật xấu để cộng tác với Người trong việc trở thành người môn đệ loan báo Tin Mừng tình yêu và cứu độ hay không?

**Lm. Giuse Vũ Thái Hòa**

## VỀ MỤC LỤC

### **DÁNG DẬP PHỤC SINH**

#### **QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

Lời Chúa Thứ Bảy Tuần I, TN, Năm Chẵn

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**



Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/48VmARs>

**“Ông đứng dậy, đi theo Ngài!”**. (Mc 2, 14b)

Cheryl Reimold, chuyên gia ngôn ngữ cơ thể, từng nói, “Nếu bạn **đứng để nói chuyện với một người đang ngồi, bạn có được chiều cao và một sức mạnh tạm thời nhất định**. Nhưng nếu bạn diện đối diện ngang hàng với người đó, dù đang đứng hay ngồi, bạn **có nhiều cơ may thiết lập một tương quan tốt nhất!**”.





Kính thưa Anh Chị em,

Trong Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu hẳn đã áp dụng ngôn ngữ cơ thể của Reimold. Và như vậy, **Ngài đã khom người xuống, nhìn vào mắt Matthêu, nói rất nhỏ nhưng rất mạnh mẽ với ông, “Hãy theo Thầy!”**. Lập tức, **“Ông đứng dậy, đi theo Ngài!”**. Việc “đứng dậy” của Matthêu ở đây còn mang một ý nghĩa sâu sắc khác, **đứng dậy với ‘dáng dấp phục sinh!’**.



Bênêdictô XVI giải thích, “Trong hành động “đứng dậy” này, người ta có thể thấy **sự tách rời khỏi hoàn cảnh tội lỗi; cùng lúc, ý thức gắn bó với một đời sống mới, ngay thẳng, công chính, hiệp thông với Chúa Giêsu!**”. Thánh thiện không đơn thuần là tách mình khỏi tội lỗi, nhưng còn là **tham dự vào tình yêu và sự thánh thiện của Thiên Chúa**. Không chỉ “đứng dậy” để tách khỏi một cái gì đó, nhưng còn để **biến thành một ai đó mà Thiên Chúa muốn mỗi người trở thành. Đó là sự đứng dậy với ‘dáng dấp phục sinh!’**.

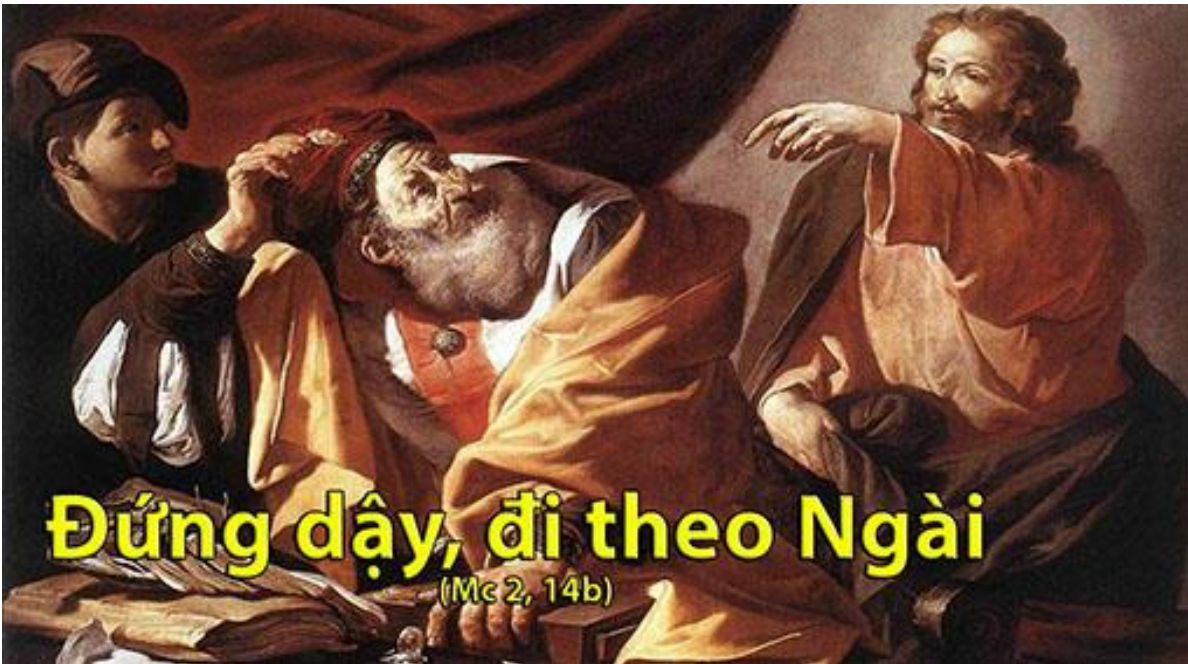
Khi kêu gọi ai, **Chúa Giêsu không bao giờ trao cho họ một bản đồ; thay vào đó, một la bàn. Bạn không thấy điểm đến; đơn giản, chỉ biết phương hướng!** Mỗi ngày, **Ngài gọi bạn đi theo; quan trọng hơn, dán mắt vào Ngài.** Matthêu không biết rồi đây, đời mình sẽ kết thúc ở đâu, nhưng ông biết, **nó phải thay đổi, cần bắt đầu từ đâu và bắt đầu thế nào.**



Cũng thế, qua Samuel - bài đọc một - Thiên Chúa chọn Saun “đứng dậy” làm vua trị vì dân, “Ngài tỏ uy lực khiến nhà vua sung sướng” - Thánh Vịnh đáp ca. Vị vua đầu tiên này là sự lựa chọn của Thiên Chúa; nhưng tiếc thay, Saun rất cuộc, sẽ là người ‘đi lạc’ như những con lừa cái của cha mình. Ông là vua, nhưng sẽ là vua của một dân nổi loạn. **Khác với Matthêu, Saun đã “đứng dậy”, nhưng không đi đến cùng và Thiên Chúa đã cất ông!**

Trở lại với Matthêu, Tin Mừng nói đến những gì xảy ra sau đó. Người ta ăn mừng lễ ‘tiên khấn’ cùng lúc ‘vĩnh khấn’ của Matthêu tại nhà ông. Matthêu có thể đã nói ‘Không’, hoặc ‘Chưa’, hoặc ‘Không phải bây giờ’; nhưng **nếu một lời từ chối như vậy đã xảy ra, hẳn sẽ không có bữa tiệc tối nào.** Và dĩ nhiên, nhiều người bạn của Matthêu đã bỏ lỡ vĩnh viễn cuộc gặp thân mật với Chúa Giêsu, một cuộc gặp có thể đã thay đổi một số cuộc đời của họ. **Chúa Giêsu gõ cửa cuộc đời Matthêu, Matthêu mở cho Ngài; sau đó, tìm những người khác để họ đến gặp Ngài.** Đó là sự đứng dậy với ‘dáng dấp phục sinh’ thiết thực nhất.





Anh Chị em,

“Ông đứng dậy, đi theo Ngài!”. Chúa Giêsu gọi, Matthêu đi theo. Và Ngài bất ngờ đổi vai! Ngài lẻo đẹo theo Matthêu về nhà ông, nơi ông ‘đang là’; ở đó, **trở nên ngang hàng với ông và thật tuyệt vời, “một tương quan tốt nhất được thiết lập!”**. Ngài không đứng ‘cao hơn’, nhưng **coi Matthêu ‘ngang hàng’, để ông có thể ngược xuôi với Ngài trên mọi nẻo đường; và cuối cùng, chết như Ngài và hẳn sẽ phục sinh như Ngài**. Bây giờ, việc “đứng dậy” của Matthêu không còn mang dáng dấp phục sinh, nhưng là **phục sinh thật!** Phần chúng ta thì sao, **bạn và tôi có đứng dậy, đi theo, đón Chúa Giêsu, mời bạn bè đến với Ngài?**

Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, mỗi sáng thức dậy, **đừng để con lờng khờng!** Cho con luôn hân hoan, không chỉ với dáng dấp nhưng là **phục sinh thật với một ngày sống mới!**”, Amen.



(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm ngắn gọn tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

## VỀ MỤC LỤC

### **EUREKA, TÌM RA RỒI**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**  
**Chúa Nhật II Thường Niên, năm B**

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh,**  
**Dòng Anh Em Hèn Mọn Việt Nam.**



Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/48yVwaB>

Sau khi từ bỏ thầy mình là Gioan Tẩy Giả, để đi theo người mà Gioan nói là **Chiên Thiên Chúa**, rồi lại ở với vị thầy mới là Chiên Thiên Chúa đó, thì hôm sau, Anrê đi tìm anh mình là Phêrô, và nói: **“Chúng tôi đã gặp Đấng Messia** (nghĩa là Đấng Kitô). “Chúng tôi đã gặp.” “Gặp”, một cách diễn rất không đạt. Hôm qua ra đường, tôi *gặp* cảnh sát giao thông đứng ở ngã tư, *gặp* ông đi qua bà đi lại. Hoặc cao hơn một bậc, hôm qua đi phố tình cờ *gặp* lại người quen. Những kiểu gặp đó không phải là “gặp” trong câu “chúng tôi đã gặp Đấng Kitô của Anrê.” Vậy chữ **“gặp” trong câu nói của Anrê** nghĩa là gì

Chúng ta sẽ tìm theo nghĩa Kinh Thánh, tức là nghĩa của câu thoại trên; và một nghĩa nữa: nghĩa tình yêu, nghĩa của bối cảnh trên.



## 1- Nghĩa của Kinh Thánh

Lẽ ra nên dịch: **tìm thấy rồi, tìm được rồi!**

Quả thật người Do Thái thời ấy ao ước sự xuất hiện của Đức Kitô mà Kinh Thánh đã loan báo. Đáng đó sẽ đến giải thoát, giải thoát cả sự đô hộ của Roma nữa. Ai tìm ra được Đức Kitô quả là diễm phúc. Cho nên khi tìm được rồi reo lên như Archimède xưa: Eureka (mà quả thật Phúc Âm viết bằng tiếng Hi Lạp, cũng dùng chữ như Archimède xưa kêu lên: **Eureka, tôi đã tìm ra rồi**).



Số là Archimède sống từ khoảng năm 287 đến 212 tCN. Ông là cố vấn khoa học cho Herio II, người thống trị thành phố Syracuse trên đảo Sicily, phía nam Italy (Sicily khi đó là một phần của thế giới Hi Lạp). Câu chuyện kể rằng Herio đã yêu cầu Archimède kiểm tra xem chiếc mũ miện mà ông vừa cho chế tạo bằng thần thánh được làm bằng vàng nguyên chất hay hỗn hợp của vàng và bạc. Người ta cho rằng Archimède đã tìm ra câu trả lời trong khi đang ngồi trong bồn tắm. Ông đã nhảy ra khỏi bồn tắm và trần như nhộng chạy khắp các đường phố la toáng lên "Eureka! Eureka!" Đó là tiếng Hi Lạp có nghĩa là **"Tôi đã tìm ra rồi"**.

Vàng thì nặng hơn bạc, cho nên một ký vàng thì khối lượng nhỏ hơn cũng một ký vàng pha bạc, vậy nếu 1kg vàng pha bạc, thì nước tràn ra nhiều hơn là vàng ròng.

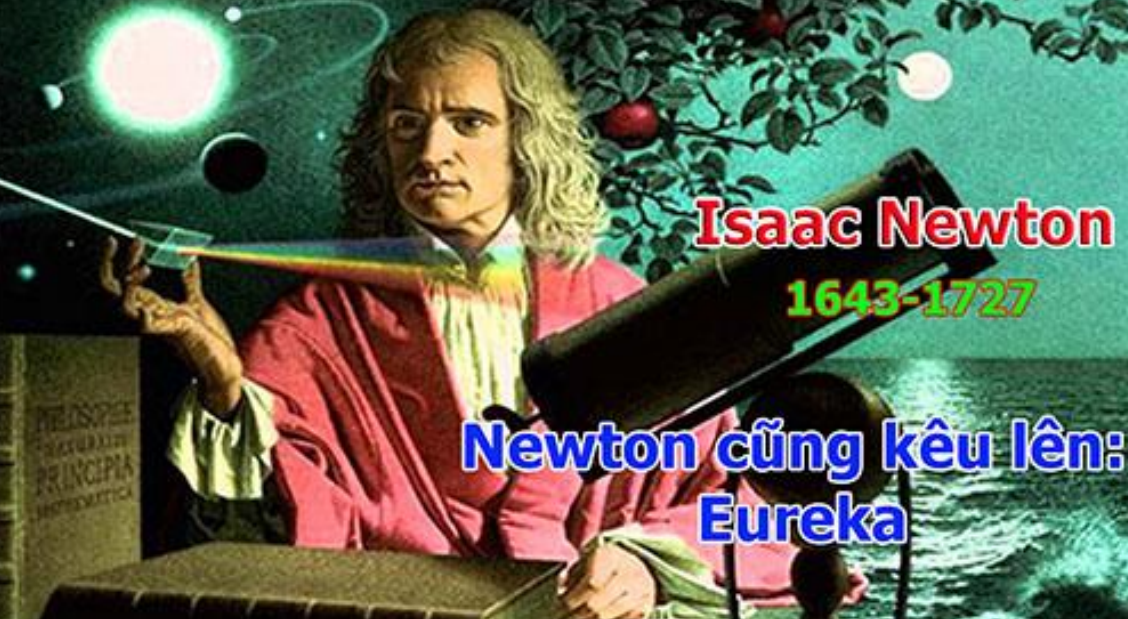
- Archimedes thả những vật bằng vàng nguyên chất và bạc nguyên chất vào nước để đo sự thể chỗ. Sau đó, ông thả cái mũ miện vào. Nước tràn ra nhiều hơn. Thì ra nó chiếm chỗ của nước nhiều hơn vật bằng vàng nguyên chất. Archimède kết luận rằng cái mũ miện của nhà vua không được làm bằng vàng nguyên chất.

Anrê theo thầy Gioan Tẩy giả, cũng là để **đi tìm cho bằng được Đấng Kitô**, cho nên khi tìm được cũng kêu lên **Eureka: Đấng Kitô, chúng tôi đã tìm ra được rồi**.



**Archimedes thành Syracuse**  
**287 TCN - 212**  
**thọ 75 tuổi**  
**Eureka: tìm được rồi**  
**Toán học, vật lý học,**  
**kỹ thuật công trình,**  
**thiên văn học, phát minh**

-Newton (tk 18) nằm dưới gốc cây táo, tình cờ một quả táo rơi trúng đầu, ông tìm ra được định luật hấp dẫn vạn vật và sức hút của trái đất, khi nó quay. Chắc chắn ông phải suy nghĩ nhiều trước đó, để khi thấy trái táo rơi, -tại sao không rơi ra không gian, mà rơi xuống đất,- lúc đó chắc chắn **Newton cũng kêu lên Eureka**. Ngày nay bên Âu Châu và ngay tại Việt Nam ta, cũng có những câu lạc bộ Eureka, nhằm tìm tòi phát minh ra những điều mới lạ, một kiểu như **Eureka: tôi đã tìm ra rồi. Anrê cũng thốt lên như vậy với anh mình: Kitô, tôi đã tìm ra rồi!**



**Isaac Newton**  
**1643-1727**  
**Newton cũng kêu lên:**  
**Eureka**

-Trên VTV1, có chương trình “Như chưa hề có cuộc chia ly,” do nhà báo Thu Uyên, nay đã đến số trên trăm, mỗi tháng 1 số, diễn lại phút “gặp” lại người lạc mất. Đúng là “tôi đã tìm thấy rồi” chứ không phải tình cờ gặp đâu. Người nhà tìm, nhà đài tìm, để rồi cuối cùng kêu Eureka, chúng tôi đã gặp: chúng tôi đã tìm được rồi, mừng quá. **Anrê cũng nói câu tương tự với Phêrô:**



**Đấng Kitô đó, chúng tôi đã tìm ra rồi, tìm được rồi, mừng quá, “như chưa hề có cuộc chia ly.”**

Đó là nghĩa Kinh Thánh, nghĩa của câu thoại, bởi vậy dịch là “gặp”, chúng tôi đã gặp, hơi yếu: **ít ra phải là “chúng tôi đã tìm thấy rồi, đã bắt gặp được rồi.”**

## **2. Nghĩa tình yêu**

Nhưng câu nói của Anrê còn thêm một nghĩa, nghĩa của khung cảnh Anrê gặp Đức Kitô, mà ta có thể gọi là nghĩa “tình yêu.”

***Người đâu gặp gỡ làm chi***

***Trăm năm biết có duyên gì hay không*** (Kiều câu 181)

Hai câu thơ mô tả Kiều gặp Kim Trọng. Gặp mà làm chi, dứt đi không được.

Khi Anrê đã gặp được Đấng Kitô rồi, thì cũng dứt đi không được, lúc gặp là giờ thứ mười, 4 giờ chiều, rồi ở lại hôm ấy với Đức Kitô. Nhớ rất rõ là mấy giờ. Làm sao quên được!

***Cái thủa ban đầu lưu luyến ấy***

***ngàn năm hồ để mấy ai quên***

Thế Lữ đã thốt lên như vậy.

Khi chàng gặp nàng lần đầu, không thể quên được.

**Khi Anrê gặp Chúa, ta nên nhớ là còn Gioan nữa, Gioan cũng là người đầu tiên gặp Chúa, nên hơn 50 năm sau, khi viết sách Tin Mừng, Gioan còn nhớ rất rõ: 4 giờ chiều. Phút gặp gỡ đầu tiên ấy, ngàn năm hồ để mấy ai quên.**

Có một bài hát của Lm Tiến Lộc, cũng hát được trong nhà thờ, nhưng thường là hát sinh hoạt: ***“Gặp gỡ Đức Kitô, biến đổi cuộc đời mình, Gặp gỡ đức Kitô đón nhận ơn tái sinh. Gặp gỡ đức Kitô chân thành mình gặp mình. Gặp gỡ đức Kitô nảy sinh tình đệ huynh.”***





Cha Lelotte trong cuốn “*Những người trở lại trong thế kỷ 20*” ghi lại hơn ba mươi khuôn mặt từ giám mục, linh mục, tu sĩ đến giáo dân. Cha trình bày kinh nghiệm gặp gỡ Chúa một cách độc đáo, riêng biệt của từng người. Và từ ngày ấy cuộc đời của họ đã biến đổi một cách sâu sắc. Họ trở lại, đi theo Chúa, có người đi tu (như cha Bửu Dưỡng trước đây). Có người tiếp tục đời thường nhưng say mê Chúa mà họ đã **eureka, đã tìm ra được rồi.**

Trong một lớp giáo lý tân tòng, một thiếu nữ trẻ đang học đạo để lập gia đình, đã chia sẻ tâm tình và sự lựa chọn của cô như sau :

Trong cuộc đời cô, cô chưa bao giờ nghe biết hay được học hỏi điều gì về tôn giáo cả. Gia đình cô rất ghét đạo Công giáo. Nhưng chàng và nàng lại yêu thương nhau tha thiết. Khi chàng nghĩ muốn cưới nàng làm vợ với điều kiện cả hai phải có cùng một niềm tin tôn giáo, nàng chấp nhận ngay. Cô nói: **“Tôi muốn có cái mà anh ấy có”**. Cô chia sẻ rằng cô nhận thấy, đối với chàng đức tin là điều quan trọng nhất trong cuộc đời và chi phối toàn bộ cuộc đời chàng. **Trong đức tin chàng có sự bình an và hạnh phúc.** Đó là điều cô cũng đang đi tìm kiếm thì tại sao cô lại không chấp nhận được. Trong khi đó chàng không có nhiều tiền bạc, nhưng rất hài lòng về cuộc sống của mình, và chu toàn những bổn phận hàng ngày. Cuộc sống phản ánh đức tin mà chàng và cô muốn là một phần của niềm tin đó.



Chúng ta có được như chàng trai này: sống đức tin vì đã tìm gặp được Chúa rồi để sau đó làm cho nàng cũng eureka tìm gặp được Chúa như chàng không? **Đúng là “gặp gỡ Đức Kitô, (phải) biến đổi cuộc đời mình,” và cả cuộc đời người khác nữa.** Amen

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh, ofm –**

**Hẹn gặp lại**

**VỀ MỤC LỤC**

**XIN LỖI...**

## CHÚA NHẬT THỨ III THƯỜNG NIÊN NĂM B

Từ xưa đến nay, chúng ta chỉ quen nghe hay hiểu lời xin lỗi trong phạm vi hẹp: giữa người này với người kia, cùng lắm là giữa nhóm người này với nhóm người kia.

Thực ra, lời xin lỗi mang tầm mức lớn hơn nhiều. Hai tiếng “xin lỗi” tưởng như rất đơn giản, nhưng trong thời buổi này, nó không chỉ là lời của một người biết nhận lỗi và xin cho được tha thứ nữa, mà còn là lời để xóa những căng thẳng trong Giáo Hội và giữa Giáo Hội với xã hội, giữa Giáo Hội với các tôn giáo, các đảng phái, các dân tộc trên cả hành tinh này.

Giai đoạn cuối thế kỷ XX, đang khi chuẩn bị tâm hồn bước vào ngàn năm thứ Ba, người Công giáo tự hào, không phải vì họ không có lỗi, nhưng tự hào vì mình có một vị Giáo hoàng, thánh Gioan Phaolô II đã làm cho lời xin lỗi trở thành chìa khóa mở cánh cửa cho sự hòa giải.

Phóng viên Luigi Accattoli trong lúc viết cuốn “Khi Đức Giáo Hoàng ngỏ lời xin lỗi”, cho thấy Đức Thánh Cha là hiện thân của sự hòa giải. Dường như ngài là nhà lãnh đạo biết xoa dịu lòng người bằng lời xin lỗi, ngay cả khi đó không phải là lỗi của chính mình.

Ngay khi còn ở Ba Lan, Đức Thánh Cha, mà ngày ấy còn là Tổng Giám mục Karol Wojtyla đang coi sóc giáo phận Kracovi, trước khi Công Đồng Vatican II kết thúc, đã thay mặt Hội Đồng Giám mục Ba Lan gửi một lá thư có nội dung xin lỗi đến Hội Đồng Giám mục Đức, qua Hội đồng Giám mục Đức, Hội đồng Giám mục Ba lan cũng ngỏ lời xin lỗi người dân Đức. Lời lẽ trong thư hết sức dịu ngọt: “Chúng tôi tha thứ và xin được tha thứ”.

Lời xin lỗi đầu tiên này vào năm 1965. Nhưng nếu đặt lại vấn đề, người Đức phải xin lỗi người Ba Lan mới đúng, vì trong Thế chiến Thứ Hai, chính Đức Quốc xã đã tàn sát người Ba Lan. Nhưng Hội Đồng Giám mục Ba Lan, trong đó có Đức Tổng Giám mục Karol Wojtyla, người mà hiện nay đã là thánh Giáo hoàng, lên tiếng trước để xóa bỏ sự thù hận mà chiến tranh gây ra, để hai dân tộc Đức - Ba lan có thể hiệp thông cùng nhau.

Và năm 2000, khi mà ý nghĩa của năm Toàn xá là mời gọi hãy ăn năn sám hối, khi mà Giáo Hội và thế giới bước vào Ngàn năm mới, thì vị Giáo hoàng ôn hòa của người Công giáo càng không ngừng nói lời “xin lỗi”.

Bởi xin lỗi là cách nói lên lòng sám hối. Có sám hối mới có thể thấy mình có lỗi, thấy mình cần được tha thứ, và xin người khác tha thứ. Làm được điều đó cũng có nghĩa là nói lên lòng ao ước được hiệp nhất với anh em xung quanh mình.

Chúa nhật hôm nay là Chúa nhật của tuần lễ cầu cho ơn hiệp nhất. Đồng thời với việc kết thúc tuần lễ Hiệp nhất, Giáo Hội kính nhớ Tông đồ Phaolô trở lại, chúng ta hãy trở lại với Chúa và với

tình yêu của nhau, trở lại với chính tình yêu, sự cảm thông của mình dành cho người khác để có thể sống bên nhau hòa thuận, đồng tâm, và sẻ chia...

Hãy bắt chước vị Cha chung, thánh Gioan Phaolô II, chân thành nhìn nhận những lỗi lầm của mình để có thể nêu cao tình hiệp thông, tương trợ, đoàn kết và nên một...

Trong những ngày của tuần Hiệp nhất, tôi nghĩ, rất thích hợp để suy nghĩ về tương quan giữa lời xin lỗi, lòng sám hối và ơn hiệp nhất. Bởi vì sẽ không có hiệp nhất nếu không có sám hối, không có lòng chân thành cầu mong nhận được sự tha thứ nơi anh chị em.

Bài đọc một của Chúa nhật hôm nay nêu cao gương sám hối cụ thể. Ngày ấy, Ninivê, thành phố của sa đọa, của đàn điếm, của tội lỗi, khi được tiên tri Giona cảnh báo: *“Chỉ còn bốn mươi ngày nữa, Ninivê sẽ bị phá hủy”*, dù lời rao giảng có tính đe dọa, thì cả thành đã ăn năn sám hối.

Đọc tiếp sách tiên tri Giona, ta còn bắt gặp hình ảnh cảm động khác của lòng sám hối làm lay động, rất đáng khâm phục trở thành tấm gương sáng cho ta. Đó là: Lời kêu gọi lòng sám hối của tiên tri Giona đến tai nhà vua.

Dù là vua, là hàng lãnh đạo bậc nhất trong thành, là người có quyền, có thể lực, vua Ninivê dường như không còn nghĩ mình là vua nữa. Niềm tin của ông thật lớn. Lòng sám hối của ông thật sâu sắc. Bất chấp ngại ngùng, bất chấp người ta nghĩ gì về mình, nhà vua rời ngai vàng, cởi bỏ hoàng bào, mặc áo vải gai, ngồi trên đồng tro ở lòng hối hận vì tội lỗi, qua đó xin ơn tha thứ cho chính mình và cho toàn dân. Chưa hết, nhà vua còn ra sắc chỉ buộc dân Ninivê ăn chay đền tội, và cầu nguyện xin ơn tha thứ.

Ngày xưa lòng hối hận của cả thành Ninivê, từ vua đến dân, là những tấm lòng thống hối chất chứa đầy niềm tin và yêu mến. Bởi chỉ có đức tin và tình yêu, mới có thể dẫn con người, vốn không phải dễ chối từ những cái xấu ngay lập tức, dấu biết đó là sự xấu thật, đến chỗ dứt khoát từ bỏ quá khứ, từ bỏ những đam mê trần thế của mình nhanh như thế.

Nhưng hình ảnh sám hối đáng chúng ta khắc sâu vào lòng của dân Ninivê chỉ là phản ảnh của Lời Chúa Giêsu nói trong Tin Mừng hôm nay: ***“Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng”***.

Thực thi Lời Chúa, bạn và tôi mau chóng sám hối những lỗi lầm của mình. Hành động sám hối không có chỗ cho sự chung chung. Ninivê đã sám hối. Vua Ninivê đã cởi bỏ y phục của một ông hoàng và khoác vào người chiếc áo thống hối của kẻ nhận ra mình tội lỗi. Ông từ bỏ ngai vàng để đổi lấy đồng tro dơ bẩn. Hoặc như thánh Gioan Phaolô II, đã bày tỏ sự sám hối của toàn Giáo Hội bằng thái độ hạ mình ngỏ lời xin lỗi thế giới.

Cũng thế, một trong những hành động để tỏ lòng sám hối cách cụ thể của chúng ta đó là lời **xin lỗi: Xin lỗi Chúa và xin lỗi anh em**. Dám nói ra lời xin lỗi cách thật lòng, là dấu chỉ của sự sám hối thật lòng.

Trong đời sống mỗi ngày, ta vẫn thường chứng kiến bao nhiêu rạn nứt, và dẫn đến chia rẽ: vợ chồng ly dị nhau; hai người bạn đang chơi thân, nhưng vì một lý do nào đó trở thành thù địch của nhau; anh em ruột không nhìn nhau nữa, biết bao nhiêu cảnh chém giết, thừa kiện nhau chỉ vì một lời nói gây tự ái, vì của cải, vì đất đai...

Những lúc căng thẳng đó, rất cần lời xin lỗi và lòng tha thứ. Đó là những việc cụ thể mà ta có thể thực hiện bất cứ lúc nào. Chỉ có một tâm hồn sám hối mới có thể hiệp nhất và hòa thuận.

Vậy, cảm nhận và vâng nghe lời Chúa Giêsu, chúng ta hãy sám hối để được ơn tha thứ. Đối với mỗi người, thực hiện lòng sám hối bằng thái độ nhận lỗi là cách thức hay để ta sống hiệp nhất với anh chị em của mình.

**Lm. JB NGUYỄN MINH HÙNG**

## VỀ MỤC LỤC

**Hướng dẫn ngắn gọn về những điều cơ bản của cuộc chiến đấu thiêng liêng**

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN**

**Tác giả: Aliénor Strentz, aleteia.org.  
Chuyên ngữ: Phêrô Phạm Văn Trung.**



Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/47wGb9b>

Cuộc chiến đấu thiêng liêng, một phần quan trọng của đời sống Kitô hữu, đòi hỏi **sự cảnh giác và kiên trì**. Nhưng nó cũng giúp chúng ta **sống trong bình an và niềm vui của các Mối Phúc Thật**.

Chủ đề “cuộc chiến đấu thiêng liêng” xuyên suốt Kinh Thánh, đồng thời cũng là một phần trong giáo huấn của Tông Truyền và Huấn Quyền. Như Giáo lý của Giáo Hội Công Giáo nêu rõ:

- “Bí tích Rửa Tội, khi ban cho con người đời sống ân sủng của Chúa Kitô, xóa bỏ tội tổ tông và đưa con người trở về cùng Thiên Chúa, nhưng **những hậu quả của tội tổ tông trên bản tính, đã bị suy yếu và hướng chiều về điều xấu, vẫn tồn tại nơi con người và kêu gọi con người vào cuộc chiến đấu thiêng liêng**” (GLGHCG, số 405).



### 1. Ba kẻ thù cần phải chiến đấu chống lại

Định nghĩa một cách đơn giản, “cuộc chiến đấu thiêng liêng” là **cuộc chiến chống lại cái ác**, nhằm đạt được sự thánh thiện trong thế giới này và sống dưới trần gian này và ở đời sau trong tình trạng hạnh phúc với Thiên Chúa. Cuộc chiến này được tiến hành chống lại **“kẻ thù đáng đót”**, theo cách nói của LM Lorenzo Scupoli, tác giả của tác phẩm nổi tiếng thế kỷ 16 “Cuộc chiến đấu thiêng liêng”, một tác phẩm kinh điển của văn học Kitô giáo trong nhiều thế kỷ.

Những kẻ thù này có ba thứ: **Satan**, thiên thần chống đối Thiên Chúa và vẫn muốn lôi kéo mọi người vào đau khổ và địa ngục; **thế gian** - theo nghĩa **một thực tại được tổ chức theo cách thù địch với Thiên Chúa**; và cuối cùng là **“xác thịt.”**

Để hiểu đầy đủ ý nghĩa của kẻ thù thứ ba này, chúng ta cần phân biệt nó với “thân thể” và nhìn thấy trong đó, theo lời của LM Pascal Ide, **“sự mong manh đầy thương tích và tội lỗi của chúng ta, hay ‘bóng tối’ của chúng ta.”**



## 2. Số phận của tất cả các vị thánh

Mục tiêu của cuộc chiến tâm linh là **tăng trưởng tâm linh trong tình yêu, lòng bác ái sống động hơn và sự kết hợp sâu sắc hơn với Chúa**. Tất cả các vị thánh đã chiến đấu và chiến thắng trong cuộc chiến này, chẳng hạn như **Thánh Têrêsa Lisieux**. Một số người có thể lầm tưởng rằng người thầy của **“con đường thơ ấu thiêng liêng”** có thể đã tránh được những trận chiến như vậy. Chưa hết, trong Chuyện Một Tâm Hồn, thánh nữ kể lại việc ngài đã **chiến đấu hàng ngày chống lại lòng tự ái của mình** như thế nào. Thánh nữ đã thực hành những hy sinh nhỏ bé và những việc đền tội mà người khác không thể nhìn thấy nhưng khiến thánh nữ phải trả giá đắt.

Một cách thi vị, thánh nữ nói rằng qua tất cả những cuộc chiến đấu nhỏ bé của mình, ngài đã **“tung hoa” dâng cho Chúa Giêsu, tình yêu duy nhất của ngài, và đổi lại nhận được từ Ngài sự hoán cải của những kẻ tội lỗi**.



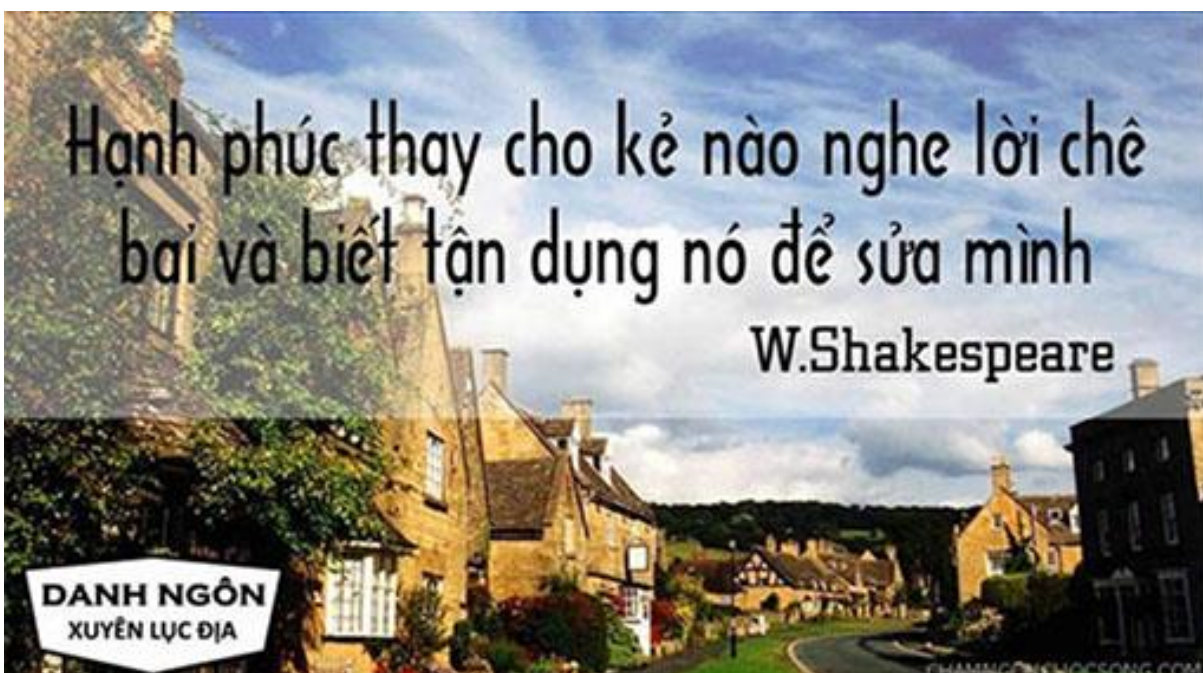
## 3. Tinh thần chiến đấu

Ngày nay, nếu chúng ta có huấn luyện viên cho cuộc chiến đấu thiêng liêng, trước tiên họ sẽ bảo chúng ta phát triển tinh thần chiến đấu! Để trở thành một chiến binh giỏi, chúng ta cần có sự sáng suốt đúng đắn. Chúng ta **cần xin Chúa Thánh Thần soi sáng trong lòng chúng ta để chúng ta có thể phân biệt rõ hơn những khuynh hướng xấu và những khuynh hướng tốt** - và chuyển hóa chúng thành những thói quen tốt hàng ngày. **Trước khi chiến đấu chống lại tội lỗi của người lân cận, trước tiên chúng ta hãy chiến đấu chống lại tội lỗi của chính mình với sự khiêm tốn**. Chiến đấu mà vẫn kiêu ngạo tin rằng chúng ta tốt lành hơn những người khác sẽ đưa đến hậu quả làm chúng ta xa cách Thiên Chúa.



Chúng ta cũng phải cẩn thận để không chọn nhầm đối thủ. **Chúng ta không chiến đấu chống lại con người, thậm chí không chống lại chính chúng ta, nhưng chống lại những ác thần và tội lỗi của chính chúng ta** (Êphêsô 6 :12). Điều này ngụ ý tin vào sự hiện diện của ma quỷ - kẻ đang tìm cách chia rẽ chúng ta - và nhận thức được hành động của hắn đang tìm cách **“hủy hoại các linh hồn”**, như Đức Giáo hoàng Lêô XIII dạy chúng ta trong lời cầu nguyện với Thánh Tổng lãnh thiên thần Micae và Đức Thánh Cha Phanxicô thường nhắc nhở chúng ta.

LM Lorenzo Scupoli nhắc nhở chúng ta về chiến lược của Thần Ác: **làm chúng ta đui mù để chúng ta không nhận ra tình trạng tội lỗi của mình; khiến chúng ta quen với những khuynh hướng xấu xa của chúng ta; và khiến chúng ta thường xuyên rơi vào cùng một thứ tội** và thậm chí là những tội lỗi lớn hơn bằng cách nhân lên những cơ hội nguy hiểm liên quan đến bất cứ yếu đuối lớn nhất nào của chúng ta.



#### 4. Cuộc chiến chống lại sự ích kỷ



Tiếp theo, chúng ta phải tuyên bố **chiến đấu liên tục chống lại thói ích kỷ của chúng ta**. Một cách nho nhỏ để làm điều này là **dành sự ưu tiên cho người khác**: Trở thành người cuối cùng ăn một miếng tráng miệng hoặc là người cuối cùng đưa ra ý kiến của mình, dù đây có thể là một việc không đáng kể.

LM Scupoli cho chúng ta một lời khuyên độc đáo: Theo quan điểm của ngài, tốt nhất là chỉ **tập trung vào một đức tính cần đạt được tại một thời điểm**. **“Chỉ cần một đức tính vững chắc trong cõi lòng chúng ta là có thể sớm thu hút được tất cả những đức tính khác.”** Từ đó trở đi, chúng ta phải tận dụng mọi cơ hội để thực hành đức tính này trong ngày, **không để bị bắt ngờ trước những nghịch cảnh chắc chắn sẽ xảy đến với mình**.

Ví dụ, nếu chúng ta có xu hướng nói hành, điều đầu tiên chúng ta có thể cầu xin Chúa vào buổi sáng là sức mạnh để chống lại sự cám dỗ nói hành trong ngày. Chúng ta có thể quyết định rằng chúng ta sẽ **tự nguyện nói tốt về ai đó** trước khi màn đêm buông xuống. Tất cả những nỗ lực này giúp chúng ta phát triển đức tính trái ngược với việc buôn chuyện, đó là **nói tốt về người khác và làm điều tốt cho họ**.

Chìa khóa cuối cùng để phát triển tinh thần chiến đấu là **chấp nhận chiến đấu hàng ngày, hành động với quyết tâm và sự kiên trì**. Điều đó cần một ý chí mạnh mẽ, lòng can đảm và sự kiên trì. Nói tóm lại, việc tham gia vào cuộc chiến đấu thiêng liêng đòi hỏi **phải có ý chí làm như vậy**.

## 5. Cầu nguyện là công cụ đầu tiên của chúng ta

**Công cụ đầu tiên trong cuộc chiến thiêng liêng là cầu nguyện, để luôn hiệp nhất với Chúa**. Chính Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo trình bày cầu nguyện như một cuộc chiến: “Chống lại chính chúng ta và **chống lại những mưu mô của Tên cám dỗ, là kẻ muốn làm tất cả để con người bỏ cầu nguyện**” (GLGHCG, số 2725).

Một lời cầu nguyện ngắn được LM Scupoli đề nghị khi chúng ta chiến đấu thiêng liêng chống lại sự dữ là: **“Lạy Đấng Tạo Hóa và Đấng Cứu Chuộc của con, xin giải thoát con khỏi kẻ thù của con, để tôn vinh Cuộc Khổ Nạn và lòng nhân lành khôn tả của Chúa”**.

Chúng ta cũng có thể cầu nguyện bằng cách **đọc Kinh Lạy Cha - trong đó chúng ta cầu xin Thiên Chúa “xin cứu chúng con khỏi mọi sự dữ”**, cầu khẩn danh Chúa Giêsu và Đức Mẹ Maria, cầu nguyện với thiên thần hộ mệnh của chúng ta hoặc các vị thánh - đặc biệt là Tổng lãnh thiên thần Micae - hoặc Đức Trinh Nữ Maria - với lời cầu nguyện này được Thánh Piô X tán thành, đặc biệt dành riêng cho cuộc chiến đấu thiêng liêng.

**Suy niệm về cuộc đời và cuộc thương khó của Chúa qua chuỗi Mân Côi** cũng là một công cụ mạnh mẽ để xua đuổi tội lỗi và những điều xấu xa trong cuộc sống của chúng ta, cũng như chiến tranh và những thảm họa khác.

## 6. Thánh Kinh

Một phương pháp được chính Chúa Giêsu sử dụng bao gồm **trích dẫn nguyên văn một đoạn Kinh thánh để đáp lại sự cám dỗ** xảy đến với chúng ta (Mt 4:1-11). Chẳng hạn, nếu chúng ta thường xuyên bị cám dỗ bởi sự ô uế, chúng ta có thể học thuộc lòng câu Kinh Thánh sau đây và đọc nó bằng cả tấm lòng khi có sự cám dỗ: **“Thật vậy, Thiên Chúa đã không kêu gọi chúng ta sống ô uế, nhưng sống thánh thiện”** (1 Thessalônica 4:7).

## 7. Ăn chay

Nhịn ăn hoàn toàn, **hay nhịn bánh và nhịn uống nước**, là một công cụ mạnh mẽ khác khi kết hợp với cầu nguyện. Tuy nhiên, LM Scupoli coi chủ trương khổ hạnh về thể xác chỉ là **thứ yếu so với những thực hành mà ngài cho là cần thiết hơn: kiên nhẫn trong thử thách, sẵn sàng lấy ơn trả oán và khổ chế thói tự ái.**

## 8. Bí tích, á bí tích và các đồ thánh

**Bí tích Hòa Giải và Bí tích Thánh Thể**, và thứ hai là việc sử dụng các đồ thánh - các vật được làm phép như Áo choàng Camêlô, Phép lạ và Thánh . Ảnh vẫy Phép lạ và ảnh Thánh Bênêđictô, và nước phép, v.v.) cũng không thể thiếu được. Sau đó, chúng ta chiến đấu với “kẻ thù” của mình cùng với chính Chúa Giêsu Kitô.

Nếu chúng ta không thể rước lễ mỗi ngày, LM Scupoli mời gọi chúng ta ít nhất hãy **thực hành sự rước lễ thiêng liêng**. Dưới đây là một công thức đơn giản:

- Lạy Chúa Giêsu của con, con tin rằng Chúa hiện diện trong Bí Tích Cực Thánh. Con yêu Chúa trên hết mọi sự và con ao ước đón nhận Chúa vào tâm hồn con. Vì lúc này con không thể đón nhận Chúa thật, nên ít nhất hãy đến với lòng con cách thiêng liêng. Con ôm lấy Chúa như thể Chúa đã ở đó và hoàn toàn hiệp nhất với Chúa. Xin đừng bao giờ để con xa cách Chúa. Amen.



## 9. Xét mình

Cuối cùng, **xét mình là một công cụ được khuyên dùng để loại bỏ điều ác ra khỏi cuộc sống của chúng ta.** Đó là một bài tập đơn giản: Chúng ta dành một chút thời gian để suy ngẫm xem Chúa đã hành động như thế nào trong cuộc sống của chúng ta ngày hôm đó, những ân sủng và lời mời gọi mà Ngài đã ban, v.v. Chúng ta cũng xem xét những lỗi lầm chúng ta đã phạm trong ngày và xem xét hoàn cảnh mà chúng ta mắc phải. Sau đó, chúng ta cầu xin Chúa tha thứ, nói với Ngài về mong muốn mạnh mẽ của chúng ta là không xúc phạm đến Ngài nữa và **có được nhân đức ngược lại với tội ác mà chúng ta đã phạm.**

Bằng cách chấp nhận cuộc chiến đấu hàng ngày chống lại điều ác, chúng ta tái khẳng định **mong muốn được kết hợp với Thiên Chúa, sự cam kết của chúng ta với Chúa Giêsu Kitô, Vua của chúng ta, và việc chúng ta từ bỏ Satan.** Kết quả là niềm vui sâu sắc - không phải niềm vui hời hợt của thế gian, mà là niềm vui của Đức Trinh Nữ Maria, người đã nghiền nát đầu Satan và hát bài ca Magnificat của mình mãi mãi!

*Phêrô Phạm Văn Trung,*

*Hẹn gặp lại*

## VỀ MỤC LỤC

**Tác phẩm: “THƯỜNG THỨC LỜI CHÚA” - MỘT VÀI ÁP DỤNG THỰC HÀNH**

### LECTIO DIVINA

**Tác phẩm:  
“THƯỜNG THỨC LỜI CHÚA”**

**Nguyên tác:  
Savourer la Parole de Dieu  
Frère Bernard GAUDEUL**

**Thérèse Trần Thiết &  
Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyển ngữ**

**LECTIO DIVINA:**  
 Tác phẩm:  
**THƯỜNG THỨC LỜI CHÚA**  
**MỘT VÀI ÁP DỤNG**  
**THỰC HÀNH**




Thérèse Trần Thiết &  
 Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyên ngữ

Tủ Sách Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, Nha Trang.

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/34aBZRJ>

### Phần thứ NĂM

#### MỘT VÀI ÁP DỤNG THỰC HÀNH

Để không lặp lại những gì đã đề cập đến trong những trang trước, có lẽ tốt hơn trong phần này, chỉ đề nghị một vài áp dụng cụ thể liên quan đến Lời Chúa. Tất cả sẽ được tóm lược vào năm mục, và sẽ triển khai cách ngắn gọn.

#### Đọc Lời Chúa

**Kinh Thánh phải có một chỗ ưu tiên trong đời sống mọi người tín hữu. Mỗi ngày phải dành ít nhất vài phút để đọc Kinh Thánh.** Nói đến Tin Mừng, Jean-Marie de la Mennais đã nhấn mạnh trong một bài giảng: **“Chúng ta không nên bỏ qua một ngày mà không đọc Kinh Thánh; đó là di chúc của Cha chúng ta, là kho chứa những lời hứa của Cha, là những bài huấn từ của Ngài, là câu chuyện đời Cha; Chúng ta chẳng bao giờ biết chú ý chiêm ngưỡng cho xứng. Thật đáng buồn vì hầu như đa số tín hữu không biết trong sách đó chứa đựng những gì. Tôi mong muốn mỗi người anh em phải có một cuốn Tân Ước, để mỗi sáng anh em có thể đọc, nếu không được một chương, thì ít nhất một vài câu”** (Sermons III, p. 928). Ta có thể áp dụng cho toàn bộ Sách Thánh, những lời nhấn nhủ trên đây cho các thành viên của Dòng Đức Maria. **Mỗi lần mở những trang Sách Thánh, hãy tin chắc là Thiên Chúa có điều gì đó muốn nói với ta. Hãy lắng nghe. Hãy phủ phục với cả tâm trí ta trước Lời Chúa.**

Phải đọc những Sách Thánh này như thế nào? Có thể đọc theo nhiều cách. Đơn giản nhất là **đọc theo thứ tự** vẫn được trình bày: từ sách Sáng Thế đến sách Khải Huyền. Một cách khác

là **đọc theo lịch Phụng Vụ**, trọn bộ Sách Thánh được phân chia theo chu kỳ Ba năm (A-B-C), tuần tự theo các Mầu nhiệm Chúa Kitô. Cả hai cách, ta có thể chọn đọc trọn từng cuốn để có cái nhìn tổng quát, hay đọc và suy niệm từng đoạn ngắn, để làm lương thực hằng ngày. Ta cũng có thể luân phiên thay đổi giữa hai cách. **Điều quan trọng là đọc trong ý hướng muốn cho tâm trí được đắm chìm trong Lời Chúa, để Lời Chúa nhuần thấm cách sâu xa nhất trong con người ta và biến đổi trọn vẹn hồn xác ta theo Thánh ý Ngài.** Ta cũng không cần dừng lại khi gặp điều khó hiểu, và nên xếp vấn đề này vào phần “Học Lời Chúa”.

Việc đọc những lời bình luận Thánh Kinh của các Giáo Phụ giúp ta rất nhiều để hiểu Lời Chúa. Bình luận không phải “chú giải”, mà là **những ý tưởng trào tràn từ tâm tư của các thánh, kết quả của một tình yêu, một đời nghiền ngẫm, chiêm ngưỡng mầu nhiệm của Ngôi Lời và thương thức Lời Chúa**, dưới hình thức lời giảng huấn, thường đi đôi với Phụng Vụ. Những lời bình luận này nuôi dưỡng chúng ta trong bầu khí an hoà, hoan lạc, thu hút tâm hồn gắn kết với Thầy trong mầu nhiệm Thiên Chúa cứu chuộc. Những bài đọc trong “*Sách nhật tụng*” công hiến nhiều ý tưởng đặc biệt dành cho những người cầu nguyện với Giờ Kinh Thần Vụ.

Ngoài ra, ngày nay còn có nhiều tác phẩm nhằm giới thiệu một cái nhìn toàn diện về trọn bộ Sách Thánh, hoặc theo sát từng cuốn một, để kín múc từ đó lương thực cho những bình luận, với những gợi ý làm cho đời sống tâm linh được triển nở trong Lời Chúa cách phong phú hơn. Chúng ta có thể sử dụng tùy nhu cầu và sở thích, mà không hề có định kiến về các loại sách thiêng liêng hay thần học khác, cũng rất hữu ích cho công việc tông đồ hay soi sáng cho những vấn đề thời sự mà ta gặp hằng ngày. Tuy nhiên, vì **“Kinh Thánh là cuốn sách duy nhất con người có thể trực tiếp tìm gặp Thiên Chúa cách vẹn toàn nhất, nên ta cũng phải dành cái ưu tiên cho Sách Thánh, và đôi khi còn phải biết ăn chay đối với các loại sách khác”** (Dom Oury, op. cit., p. 22.).

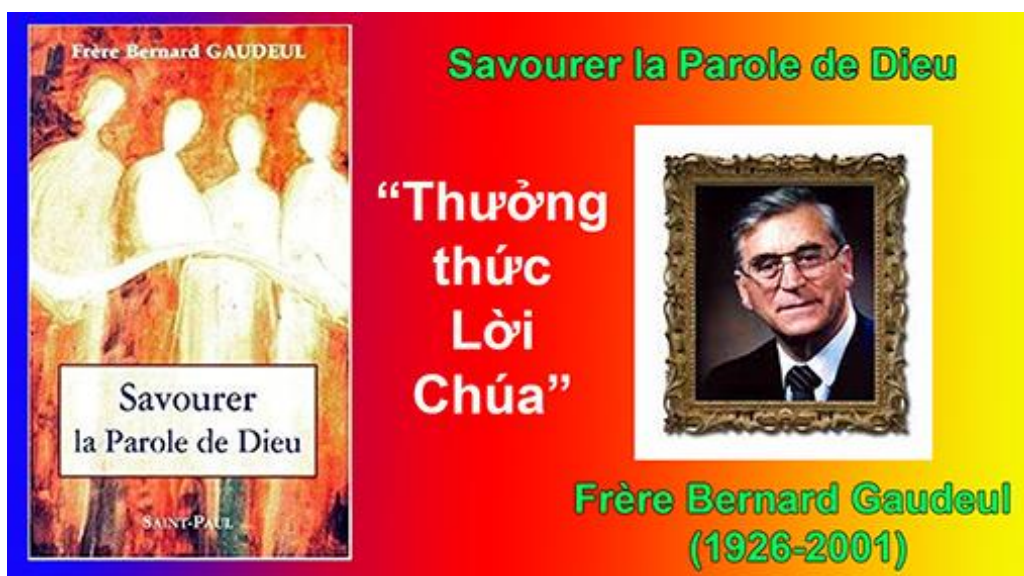
Vấn đề ta thường gặp là vấn đề thời gian. Những tiếng phàn nàn bất tận vẫn là: **“Không có giờ đọc”!** Và câu trả lời có vẻ dễ dàng nhất cũng lại là: **“Người ta luôn có giờ để làm điều mình thích”**. Chúng ta dùng thời giờ của mình thế nào? Ta thử so sánh thời gian ta xem Truyền hình, đọc các loại sách báo, với thời gian ta dành cho việc đọc sách thiêng liêng. Có lẽ ta đã thấy có gì đó phải điều chỉnh lại trong ngày sống của mình. Và có thể ta đã quyết định tổ chức lại, phân phối thì giờ cách hợp tình lý hơn? Và nếu không thể dành thời gian đều đặn mỗi ngày, thì vẫn còn những cuối tuần, nhất là ngày Chúa Nhật, ta phải tìm được giờ đọc Lời Chúa cách dễ dàng hơn. Vì đây là một **nhu cầu sống phù hợp với những đòi hỏi của niềm tin.**

### **Học hỏi Lời Chúa**

**Đọc Lời Chúa là một việc. Học hỏi Lời Chúa lại là một việc khác.** Mọi cảnh sống có thể không cho phép điều này. Nhưng ngược lại, có những cuộc sống lại bắt buộc phải học. Trong trường hợp này, tốt hơn, nên tổ chức thế nào để việc học hỏi được diễn ra cách có hệ thống tốt đẹp nhất. Phần đông, xem việc học Lời Chúa chỉ về phương diện thiêng liêng. Nhưng một số



người lại đòi hỏi cả phương diện chú giải và thần học. Không có gì đáng ngạc nhiên trước nhu cầu này cả. “*Chính Kinh Thánh cũng xác nhận rằng việc diễn giải gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh những bản văn trong sáng, dễ hiểu, còn có những đoạn tối nghĩa. Khi đọc ngôn sứ như Giêrêmia hay Daniel, phải mất lâu giờ để tìm ra ý nghĩa (Đn 9,2). Theo Công Vụ các Tông đồ, một người Êthi-pia của thế kỷ thứ I cũng trong tình trạng đó, khi đọc một đoạn sách ngôn sứ Isa-a (Is 53,7-8), ông ta công nhận phải cần người diễn giải (Cv 8,20-35). Thư thứ Hai của Phêrô (...) nhận xét rằng các Thư của Phaolô có “những đoạn khó hiểu, mà những người kém hiểu biết có thể bóp méo ý nghĩa, cũng như nhiều người đã làm đối với những Sách Kinh Thánh khác. Thư 2 Pr 3, 16 viết: “Ông Phaolô cũng nói như vậy trong tất cả các thư của ông, khi bàn đến các vấn đề này. Trong các thư ấy, có những chỗ khó hiểu; những chỗ ấy cũng như những chỗ khác trong Kinh Thánh, bị những kẻ vô học và nông nổi xuyên tạc, khiến chúng phải chuốc lấy hoạ diệt vong”*” (Commission Biblique Pontificale, *L'interprétation de la Bible dans l'Église*, Introduction, 15 avril 1993).



Chắc chắn ta phải bắt đầu học từ những cuốn khai tâm chung vào Kinh Thánh, Cựu Ước và Tân Ước, chúng đề cập đến những vấn đề chính yếu do Sách Thánh khơi gợi ra. Việc học hỏi cách tổng quát này sẽ được bổ túc ngay sau đó bởi việc học chuyên sâu từng cuốn trong toàn bộ Sách Thánh. Phải học theo thứ tự nào? Sự chọn lựa có thể khác nhau, theo tùy nhu cầu và sở thích của cá nhân hay cộng đoàn. Có nhiều người thích bắt đầu học các sách Tin Mừng trước, vì chúng đặt ta vào tương quan trực tiếp với Thầy Giêsu.

Việc học hỏi Sách Thánh phải được tiếp tục cả đời, chứ không thể chỉ giới hạn vào môn chú giải, nó còn bao gồm địa hình của các xứ Cận và Trung-Đông, với văn hóa, lịch sử, nhất là lịch sử hình thành Kinh Thánh... Việc học hỏi này giúp ta chuẩn bị đón nhận Lời Chúa. Nó biểu hiện một trí tuệ hết sức năng động, muốn hiểu biết cách thấu đáo và rộng rãi để có thể truyền đạt cách tốt đẹp hơn sau này. **“Thiên Chúa không đến can thiệp cách lạ lùng, để trợ giúp cho**

**sự lười biếng. Vì thế cần phải vận dụng khả năng trí tuệ và mọi phương cách bình thường để tiếp cận ánh sáng; làm thế chính là tôn vinh Mạc Khải”** (Oury, op. cit., p. 139).

Trình độ học vấn ngày nay ở mọi nơi đều được nâng cao. Đa số các bạn trẻ đều đạt trình độ đại học. Ta cũng nên sớm lấy quyết định kiểm soát nghiêm chỉnh, chặt chẽ và đòi hỏi một trình độ tri thức tương ứng cho những môn học về tôn giáo.

Cũng phải liên kết việc đọc và việc học hỏi Lời Chúa. *“Mối nguy của việc đọc sách thiêng liêng: hoặc theo lối học nhồi sọ, hoặc là đọc các loại sách không có nền tảng tín lý hay thần học, mà chỉ tản mát trên những tiêu đề kém giá trị thiết thực. Cũng thế, quả là nguy hại khi thực hành Lectio divina về Kinh Thánh theo tinh thần bảo thủ, hay theo lối các chứng nhân Giêhôva, hoặc theo một số tín hữu “tin lành”* (Oury, op. cit., p. 146-147).

### **Cầu nguyện Lời Chúa**

Kinh Thánh gồm một số kinh nguyện đã được soạn sẵn: những bài ca tạ ơn, những Thánh Vịnh, những lời nguyện tắt, những lời khẩn nguyện. Cách cầu nguyện Lời Chúa thông dụng nhất, là theo gương Giáo Hội trong Phụng Vụ Giờ Kinh. Giáo Hội mời gọi các tín hữu đọc Kinh Sáng, Kinh Chiều bằng một số Thánh Vịnh. Những Thánh Vịnh này dưới nhiều hình thức khác nhau: những lời ca ngợi khen, chúc tụng, những tiếng kêu than khi lâm nguy, tiếng kêu cầu cứu, lời cầu xin tha thứ, lời khẩn cầu cho bệnh nhân, cho những người đau khổ, những người trong tù ngục, những người tuyệt vọng. Ở giờ Kinh Sáng và Kinh Chiều, chúng ta đều có thể mang những nỗi niềm hy vọng, hoan lạc và âu lo của con người và chuyển cầu xin ơn cứu rỗi cho toàn thể nhân loại.

Những Thánh Vịnh nói lên mọi hoàn cảnh sống của con người. Khi nghiền ngẫm những lời Thánh Vịnh, là ta đi vào tương quan trực tiếp với Thiên Chúa, hòa mình vào trong một dân tộc cầu nguyện liên lỉ, như thế, **lời nguyện của ta dù có yếu ớt thế nào đi nữa, cũng kết hợp và hòa âm với lời kinh của mọi người anh em, để ca ngợi, chúc tụng Thiên Chúa, và cầu khẩn Ngài với tất cả sức mạnh của sự hiệp thông bền chặt, thần thánh.**

Thầy Giêsu đã cầu nguyện Thánh Vịnh mỗi ngày, đặc biệt các ngày *sabbat* trong hội đường. Trên Thánh Giá, Thầy *“kêu lớn tiếng”*, câu đầu của Thánh Vịnh 22 (x. *Mc 15,34: Vào giờ thứ chín, Chúa Giêsu kêu lớn tiếng: “Êlôí, Êlôí, lamaxabácthani! “Nghĩa là: “Lạy Thiên Chúa, Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con”?*) và mượn lời Thánh Vịnh 31 để thốt ra lời cuối cùng với Cha (*Lc 23,46: “Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha”*).

Đức Maria cũng cầu nguyện bằng Thánh Vịnh. Mẹ thuộc lòng mọi lời nguyện trong Thánh Vịnh, và chắc chắn Mẹ đã âm thầm cầu nguyện những Thánh Vịnh này trong khi làm công việc nội trợ hằng ngày. Là một thiếu nữ Do Thái đạo đức, Mẹ cũng biết Lễ Luật và các Ngôn sứ, Mẹ nghiền ngẫm đến nỗi đã nhuần thấm để có thể biến đổi thành lời nguyện riêng: *Magnificat* là những lời kinh có gốc rễ từ Kinh Thánh, cũng như kinh *Benedictus* của ông Giacaria và kinh *Nunc Dimittis* của cụ già Simêon.



Cách cầu nguyện với Lời Chúa có thể gợi hứng cho ta. Khi bắt đầu cầu nguyện, chúng ta thường cảm thấy khô khan, không biết phải nói gì. **Ta có thói quen tìm hỗ trợ ở một cuốn sách với những lời kinh soạn sẵn. Vậy tại sao ta lại không bắt đầu bằng một lời trong Kinh Thánh?** Trong đó có rất nhiều lời hay, ý đẹp: Lời của những người khiếm thị đến tìm Thầy (Mt 9,27), lời của người phong cùi (Mc 1,40), của người thu thuế (Lc 18,13), của cha mẹ xin cho con cái (Mt 8,6-7; 9,18), của người trộm lành trên thập giá (Lc 23,42). Tại sao lại không thì thầm lời của một ngôn sứ, một câu trong Tin Mừng hay trong Thư của thánh Phaolô, để dần dần thức tỉnh chúng ta trong tâm tình thờ lạy, ngợi khen, hối cải, biết ơn, cầu xin, chuyển cầu, tất cả những tâm tình này đều được diễn tả trong kinh nguyện của Thầy Giêsu, chúng không thể là gương mẫu cho ta sao? Suốt cả ngày, những lời kia sẽ trở lại trong tâm trí, chúng sẽ hoán cải cuộc sống của ta, trở thành cầu nguyện, theo như yêu cầu của Thầy **“phải cầu nguyện luôn, không được nản chí”** (Lc 18, 1).

Ví dụ “nếu chúng ta thắm thĩ trong lòng những lời này của Thầy: “Thầy yêu mến Chúa Cha và làm đúng như Chúa Cha đã truyền cho Thầy” (Ga 14,31), Thầy sẽ từ từ chỉ cho ta chiều sâu tình con thảo của Thầy, và dạy ta sống cách cụ thể, để sẽ cư xử như một người con yêu dấu của Cha, chỉ làm những gì đẹp ý Cha. Một ngày kia, ta sẽ thấy rằng **không còn phải là chúng ta nói lời đó nữa, mà là chính Thầy nói trong ta và qua chúng ta nói với Cha**, và rồi tất cả những gì chúng ta làm sẽ trở thành bài ca tình yêu của Thần Khí, trong thinh lặng của tâm hồn. Khi ấy, trong niềm vui khôn tả, ta sẽ cảm nghiệm được một cuộc nhập thể mới của Ngôi Lời đang diễn ra trong chúng ta. Lời Chúa được gieo vào lòng, đã bén rễ, được tái sinh để mang nhiều hoa trái trong cầu nguyện, trở thành bản tình ca, và trong cuộc sống, **tất cả đã biến thành cầu nguyện.**

Và đến một lúc nào đó Thần Khí sẽ trợ lực để ta chỉ còn phải nói trong sâu thẳm lòng mình một lời duy nhất, lời tuyệt diệu hơn cả, thánh danh của Đấng là Lời Hằng Sống của Cha: “Giêsu”. Thần Khí sẽ không ngừng thì thầm Lời đó trong ta. Và cả Thầy, tận đáy lòng ta, trong thinh lặng của Thần Khí cũng chỉ thốt lên Lời duy nhất hằng ấp ủ trong con tim yêu đương và trong cầu nguyện của Thầy “Abba! Cha yêu dấu của con” (Jacques Lemaître, *Tychiquem* no 9, p. 55-56).

Chính Kinh Thánh cũng nói: **“Những lời này tôi truyền cho anh (em) hôm nay, anh (em) phải ghi tạc vào lòng.... Anh (em) phải lặp lại những lời ấy cho con cái, phải nói lại cho chúng, lúc ngồi trong nhà cũng như lúc đi đường, khi đi ngủ cũng như khi thức dậy”** (Đnl 6,2-7). Đây không còn phải là một chiêm niệm của trí tuệ, mà là con tim không ngừng lặp lại Lời được Chúa trao ban. Và Lời được mở ra để bắt đầu lên tiếng. Không còn phải là con người đi vào cầu nguyện, nhưng chính là Lời. Mỗi lời là một kho tàng tự bày tỏ sức mạnh nội tại của mình. **Lời đưa tôi đến nơi được chọn trước: nơi Thiên Chúa Ba Ngôi. Lời đã tới nơi cư ngụ của mình và còn dẫn tôi về nhà nữa, đó là trong mâu nhiệm của Thiên Chúa, ở đó tôi có một chỗ đã được dọn trước. Lời cầu nguyện này đúng là hoa quả cao quý nhất của Lời! Nguyện cho Lời ấy được hạ sinh nơi mỗi người chúng ta!**

*Tràng hạt Mân Côi* cho chúng ta một cơ hội khác để chiêm ngưỡng Lời Chúa. Bằng nhiều cách :

- Phần đầu kinh *Kính Mừng* trích từ Kinh Thánh: gồm lời sứ thần chào Đức Trinh Nữ (x. *Lc 1,28*) và những lời chúc mừng của bà Êlisabét (x. *Lc 1,42*). Trong lúc miệng đọc cách chậm rãi, kính cẩn, thì tâm trí tưởng niệm từng sự kiện của lời kinh “*Kính mừng Maria - đầy ơn phúc - Đức Chúa Trời ở cùng Bà - Bà có phúc lạ - hơn mọi người nữ - và Giêsu con lòng Bà - gồm phúc lạ*”.

- Hiệp thông với Mẹ Maria, khi chiêm ngưỡng mầu nhiệm ơn cứu độ, là chúng ta đã từng bước rảo qua suốt cuộc đời cứu thế của Thầy. Và như thế, mỗi ngày chúng ta lại được tiến sâu vào sự hiểu biết thân tình hơn với Lời. Thỉnh thoảng ta cũng có thể đọc một vài câu Tin Mừng tương ứng với mầu nhiệm đang chiêm ngưỡng.

Việc qui hướng về Chúa Kitô của tràng hạt Mân Côi dẫn đến chúc tụng ngợi khen Lời Nhập Thể: “*Và Giêsu con lòng Bà gồm phúc lạ*”, Nhất là nếu ta kèm sau tên Giêsu, từng sự kiện của mầu nhiệm đang suy niệm, như “*Và Giêsu con lòng Bà, đang lo buồn đổ mồ hôi máu, ... đang chịu đánh đòn, ... đang chịu đội mũ gai, ... đang vác thánh giá, ... đang chịu đóng đinh vào thánh giá*”. một số nơi đã có thói quen đọc như thế khi lần hạt.

### Chia sẻ Lời Chúa

Một nhóm tín hữu tụ họp với nhau để kiểm điểm lại đời sống, để phân định thánh ý Chúa trên sứ mạng của họ, chia sẻ Lời Chúa đặt họ trong sự thật, như Thầy đã nói: “**Lời Ta là sự thật, và sự thật cho anh em được tự do**”. Việc chia sẻ này đặt mỗi người, không phải trước mặt người khác, mà trước mặt Thiên Chúa, dưới ánh sáng, trong bầu khí tự do, bình an và trong sự hiệp nhất của đức Ái. Nó cũng tạo nên một sự hiểu biết, cảm thông và trân trọng lẫn nhau hơn, để có thể đưa những sinh hoạt tông đồ chung đến một kết quả tốt đẹp hơn.

Việc trao đổi này giữa các thành viên một nhóm quanh Lời Chúa, không phải lúc nào cũng dễ dàng, và có thể dưới nhiều hình thức khác nhau, với sự dấn thân mang tính cá nhân...

- Việc đầu tiên là **nghe Lời Chúa**. Từ bài đọc là một trang Thánh Kinh, hay một Thánh Vịnh,... mỗi người suy gẫm một câu nào đó mang ý nghĩa đặc biệt cho mình, hay đánh động tâm hồn mình cách riêng, sau đó **chia sẻ cho cả nhóm mà không bình luận**. Qua những câu Thánh Kinh được từng người diễn tả lại, làm cho cả nhóm hay toàn thể cộng đoàn khám phá ra sự phong phú, đa dạng của sứ điệp Lời Chúa. Những câu trước đây chỉ lướt qua mà không hề gây chú ý, nay mặc một ý nghĩa thật bất ngờ. Việc chăm chú lắng nghe giúp mọi người giữ để nghiền ngẫm Lời trong lòng.

- Việc thứ hai là **chia sẻ Lời Chúa**. Cả nhóm cùng lắng nghe một đoạn Lời Chúa, có thể là một trong các bài đọc ngày Chúa Nhật, hay một đoạn nào khác tương ứng với hoàn cảnh sống hiện tại. Sau một lúc thinh lặng cần thiết để Lời Chúa có thể đi vào chiều sâu tâm hồn mỗi

người, đồng thời mỗi thành viên cũng nắm bắt được sứ điệp Lời Chúa cho riêng mình. Sau đó lần lượt mỗi thành viên mới chia sẻ với cả nhóm về ánh sáng vừa nhận được từ Lời Chúa.

Phần đầu của việc chia sẻ này có thể cũng tạm đủ. Nhưng nó cũng có thể dẫn tới bước kế tiếp: trường hợp có những người muốn nói lên tiếng vọng của Lời Chúa qua chia sẻ của anh chị em trong nhóm, **đã có tác động thế nào nơi họ...** Sứ điệp Lời Chúa đã được đón nghe và đáp lại như thế nào... Từ đó trường nhóm có thể tóm kết bằng cách rút ra một đường hướng hành động chung phù hợp với Sứ điệp đã được mọi người đón nghe.

Cách chia sẻ thứ hai đưa đến một cái nhìn mới về gương mặt của Thiên Chúa qua những khía cạnh khác nhau mà các thành viên nói lên những khám phá mới về tình yêu và những đòi hỏi của nó.

- Việc thứ Ba là **chia sẻ một lời đã được trải nghiệm trong cuộc sống**. Trong một dịp nào đó, hoặc một buổi họp, cả nhóm có thể đồng ý chọn một lời, một câu Kinh Thánh áp dụng trong cuộc sống hằng ngày, để tới kỳ họp nhóm lần sau (sau 1 tuần hay 1 tháng?) các thành viên chia sẻ với nhau về kinh nghiệm sống Lời đó của mình, trong gia đình, ở môi trường làm việc... Trong những trường hợp cụ thể nào, Lời Chúa đã là ánh sáng, sức mạnh cho bản thân và cho người khác. Hình thức chia sẻ này **thúc đẩy sự trung thành sống Lời Chúa và liên kết các thành viên trong nhóm cách hữu hiệu hơn**.

Có cần thiết phải thêm rằng Nghe và Chia sẻ Lời Chúa giả thiết được diễn ra trong một bầu khí đức tin? Trước khi bắt đầu, mọi người nên ý thức rằng buổi họp nhân danh Thầy Giêsu: **“Ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ”** (Mt 18, 20). Chính Thần Khí của Thầy đã linh hứng cho tác giả những Lời Kinh Thánh đã được đọc và chia sẻ, Thần Khí cũng soi sáng cho mỗi thành viên ý nghĩa của Lời để thực hiện và làm cho nhóm được vững mạnh hơn trong niềm tin.

BBT CGVN &  
Gia Đình Lectio Divina

TRI ÂN  
Cha M. Bảo Tịnh  
“Tôi tớ khiêm hạ của LỜI”  
1944 - 2021

Fr. M. Bảo Tịnh Trần Văn Bảo O.Cist.  
“Tôi tớ khiêm hạ của Lời”  
18.07.1944 - 24.05.2021

Đã về Nhà Cha  
24.05.21

Làm chứng cho Lời Chúa

Làm chứng gồm hai việc: **công bố Lời** và làm **gương sáng trong cuộc sống**. Thiết tưởng cũng nên nhắc lại tầm quan trọng của việc công bố Lời Chúa, nhất là các bậc cha mẹ đối với con cái trong gia đình, và những người dẫn thân trong các ơn gọi hay những trách nhiệm do Giáo Hội trao phó, trong đó có sứ mạng rao truyền Tin Mừng cứu rỗi của Chúa Giêsu Kitô. Việc này được thực hiện, như trong các nhóm đào tạo và huấn luyện về mặt tâm linh, cho đời sống tông đồ, các bạn trẻ hay lứa tuổi trưởng thành. **Chúng ta đừng ngại cho họ đắm mình trong Lời Chúa**. Ta sẽ không bao giờ hết ngạc nhiên khi thấy Lời Chúa đáp ứng cách thiết thực cho những cơn đói khát tâm linh của họ. Đối với họ cũng như với chúng ta, **hoa trái của Lời Chúa luôn vượt quá sự trông chờ của mọi người**.

Việc này cũng được thực hiện trong các nhóm Canh Tân, trong đó các thành viên tình nguyện chăm sóc các bệnh nhân, những người cao tuổi, khuyết tật, các thành phần “bụi đời” (như nghiện - hút ma túy, tự tử, tù tội, ăn xin). Một Lời Thánh Kinh được nói lên một cách có ý thức, với bất cứ một người nào, rất có thể là cả một nguồn sức mạnh, uỷ lạo tinh thần, và mở ra cánh cửa hy vọng, như một luồng khí tươi mát thổi vào bầu khí ngột ngạt của đời họ!

Điều này còn phải được thể hiện cách đặc biệt hơn nữa trong việc giảng dạy Giáo Lý. Nghe, Học hỏi và Cầu nguyện chuẩn bị chúng ta cho công tác này. Đào sâu Lời Chúa bằng trí tuệ, đã đành là giúp chúng ta rất nhiều trong việc loan báo Chúa Giêsu Kitô, nhưng vẫn chưa đủ. Việc đào tạo và huấn luyện về kỹ năng chuyên môn là rất cần thiết, không thể thiếu trong lãnh vực này. **Nếu chúng ta được mời gọi để chu toàn trọng trách này, ta phải luôn biết tận tâm để không ngừng tìm đạt tới mức hoàn thiện nhất có thể được, mà đừng bao giờ sợ khó nhọc**. Cũng như bao ngành học khác, môn Giáo Lý cũng có những yêu sách của nó, để tương ứng với bản chất đặc thù của nó. Cách đặc biệt, môn Giáo lý đòi hỏi một đức tin vững mạnh và sự chứng giám liên lý của Chúa Thánh Thần với các ơn của Ngài. Do đó **việc cầu nguyện với bài Giáo Lý của mình là không thể bỏ qua**. Và nếu có thể được, ta cũng nên dành thời giờ cầu nguyện trước Thánh Thể, xin Thầy chí thánh đặt vào miệng lưỡi chúng ta những lời của chính Thầy, và xin gửi Thánh Thần chân lý của Thầy đến trong tâm hồn những người sẽ tham dự buổi học Giáo Lý này, để Lời Chúa được đón nhận và sinh hoa trái. **Hãy cho các học viên Giáo Lý được nếm thi vị của Kinh Thánh và hướng dẫn họ một cách rất cụ thể về cách đọc và sử dụng Kinh Thánh. Ta không thể tặng họ món quà nào cao quý hơn thế được**.

Khi cầu nguyện, ta cũng đừng quên xin đặc sủng cho ngành giáo dục. Theo thánh Phaolô, cách riêng trong việc dẫn giải Lời Chúa trong Thánh Kinh (*x. Rm 12, 7: “Được ơn phục vụ, thì phải phục vụ. Ai dạy bảo, thì cứ dạy bảo”; 1 Cr 14, 26: “Khi anh em hội họp, người thì hát thánh ca, người thì giảng dạy, người thì nói lời mặc khải, người thì nói tiếng lạ, người thì giải nghĩa: tất cả những điều ấy đều phải nhằm xây dựng Hội Thánh”*). Đối với con cái họ, nhiều bậc cha mẹ dường như có ơn giáo dục bẩm sinh, trong nhiều lãnh vực làm thành tế bào sống hằng ngày của đời sống gia đình. Đối với môn Giáo Lý, ơn tự nhiên này còn cần được Chúa Thánh Thần

biến đổi thành đặc sủng. Các thầy cô giáo nhận thấy rất rõ khi họ chuyển từ môn Toán, Sử hay bất cứ môn nào khác sang Giáo Lý: từ phong cách đến lời giảng dạy của họ như bị “khựng lại”. Lý do? **Với môn Giáo Lý, ta không thể chỉ truyền đạt kiến thức từ trí tuệ, nhưng là từ tâm hồn, từ con tim người dạy đến con tim người nghe.** Không còn chỉ là một bài thuyết trình suông, nhưng điều chính yếu là làm sao cho người nghe hiểu biết và yêu mến Chúa Giêsu Kitô, Thầy Chí Thánh. **Không phải chỉ là hiểu một điều gì đó, mà là yêu kính và gắn kết với một nhân vị, với Con Người Giêsu.** Điều này duy chỉ có Thần Khí Chúa mới hoán đổi cái ơn giáo dục bẩm sinh thành đặc sủng của Ngài, để rồi hoán cải con tim và cả cuộc sống của người nghe, và từ từ đưa họ đến việc mặc lấy thái độ sống và ứng xử của người tín hữu Kitô, trong mọi lãnh vực của cuộc đời: từ thực hành tôn giáo đến đời sống gia đình, từ mọi tương quan giao tiếp trong công việc đến mọi sinh hoạt giải trí...

**Loan báo Lời Chúa! Thời gian cấp bách. Một thế hệ trẻ đang lớn lên, dưới mắt chúng ta, càng ngày càng xa lạ với đức tin.** Cũng có nhiều người lớn, đã trưởng thành, nhưng còn đang đi tìm kiếm niềm xác tín, vì họ **đang bị rối loạn bởi nghi ngờ.** Họ đi lang thang từ niềm tin này đến niềm tin khác, không định hướng, không có kim chỉ nam. **Làm sao để họ hướng mờ niềm tin vào Chúa Kitô nếu không có ai nói với họ về Thầy? “Áy vạy, có đức tin là nhờ nghe giảng, mà nghe giảng là nghe công bố Lời Chúa Kitô”** (Rm 10, 17). Vậy chúng ta hãy “**chuyên lo cầu nguyện và phục vụ Lời Thiên Chúa**” (Cv 6, 4). Chúng ta hãy công bố Lời “**với xác tín rằng Lời có sức mạnh thần thiêng có khả năng đối nghịch với những sức mạnh chống lại Thiên Chúa và dẫn con người đến niềm tin vào Chúa Kitô và phụng sự Ngài**” (Dignitatis Humanae 11). **Loan báo Lời, ngày nay thật khẩn trương hơn bao giờ hết. Mong rằng đó là niềm hoan lạc lớn lao cho con tim tông đồ của chúng ta!**

**Sống Lời Chúa là công bố Lời một cách khác.** Trong gia đình, trong các buổi hội thảo vì công việc, trong các buổi gặp gỡ đủ loại kết dệt nên những ngày hoạt động của ta, ở xưởng thợ hay ngoài chợ, khi du lịch, bởi tư cách của mình, chúng ta sẽ là **một tia ánh sáng cho người tín hữu, một câu hỏi cho kẻ không tin.** Còn biết bao người sẽ đặt vấn đề mà sẽ chẳng bao giờ nói với chúng ta, vì thấy chúng ta cư xử theo niềm tin của ta, nhất là về những điểm không thể chấp nhận thái độ mập mờ hay nửa chừng. Thánh Jean Chrysostome chất vấn mọi Kitô hữu thế này: **“Đừng nói tôi không thể gây ảnh hưởng trên người khác!”** **Vì bạn là Kitô hữu, thì không thể không có gì xảy ra. Vì đó là điều cốt cán của một tín hữu Kitô. Lẽ ra mặt trời không toả hơi nóng và ánh sáng còn dễ hơn là một tín hữu không chiếu sáng”.**

## LỜI KẾT

Ngày nay, trong những thập niên 2000, chúng ta đang “**ở trên bờ biển**” (Mt 13, 1). Từ con thuyền Giáo Hội cách xa bờ một chút, Thầy Giêsu nói với chúng ta :



**“Hỡi các Kitô hữu cuối thế kỷ XX này, những ngày này, Thầy đã ra đi gieo hạt. Hạt giống là Lời Chúa. Thầy đã gieo thật dày hạt, gieo rất nhiều, trong lòng anh em suốt những trang sách này, như đã gieo từ nhiều năm nay, nơi bàn tiệc Thánh Thể các ngày Chúa Nhật, và cả mỗi ngày, ở đó Thầy mời gọi anh em, cũng như sẽ còn tiếp tục mời qua những người nghèo khó đang nói với anh em, qua những biến cố đang xảy đến với anh em.**

Nhưng trong anh em, có người **chỉ nghe bằng một tai lơ đãng những điều Thầy nói.** Khi Lời vừa lọt tai đã bị Kê Xấu cướp mất. Ngay từ ban đầu, Kê Xấu đã chống lại tác động trong các tâm hồn: **“Chẳng chết chóc gì đâu! Nhưng Thiên Chúa biết...”** (St 3, 4). Kê Xấu ấy đã thử cả với Thầy: **“Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì truyền cho những hòn đá này hoá bánh đi!”...,** thì gieo mình xuống đi! Vì đã có lời chép rằng...” (Mt 4, 3tt.).

Có những người nghe Thầy trong niềm vui, họ cho Lời Thầy là chí lý, họ **gật đầu lia lịa tán thành,** như các học sinh ngoan trong lớp, như những giáo dân ngoan đạo trong nhà thờ. **Nhưng họ là những người hời hợt, tâm trí họ tản mác khắp nơi, Lời Thầy không gặp họ dưới tầng sâu tâm hồn, vì “họ không ở đó”.** Vừa nghe xong họ đã quên hết, và đã vội dón vào tâm trí những sở thích đủ loại, làm sao Lời có được giờ để bén rễ! **Những người này chỉ sống ở bề ngoài của họ. Lời Thầy chẳng có chút trọng lượng nào hơn chính lời nói của họ, chúng vụt bay khỏi môi miệng chẳng bao giờ khép kín của họ!**

Có những người nghe Lời Thầy cũng như nghe đủ mọi thứ lọt vào tai họ. **Tâm hồn họ giống như một bụi gai. Đủ mọi thứ hoa thơm, cỏ dại đều chen chúc nhau ngoi đầu lên. Họ nghe Lời Thầy cũng như nghe mọi thứ tin tức trên báo chí, trên đài phát thanh, đài truyền hình.** Họ dành giờ đọc thời sự chính trị, thể thao, điện ảnh hay âm thực hằng ngày hơn là đọc và nghe Lời Thầy. Và Thầy **chưa kể hết vô số những bận rộn khác luôn sẵn sàng ủa vào tâm trí họ...,** thì một vài hạt giống Thầy gieo làm sao tồn tại được! Trước cái lo lắng muốn biết hết mọi thứ, trước những ngổn ngang của sự giàu có vô giá trị, trước sự tản mát trong một đám những sinh hoạt làm nghẹt Lời Thầy. Thầy có thể khiển trách họ như đã nói với Mátta xưa: **“Mátta! Mátta ơi! Con bận khoản lo lắng nhiều chuyện quá!”** (Lc 10, 41-42).

Còn có những người khác - có lẽ nhiều hơn chẳng! - tiếp nhận lời bằng một con tim sẵn sàng. Họ **ao ước hạt giống vừa nảy mầm trong đất màu mỡ thấm nhuần sương thiêng, vừa thu hút biến đổi và tiêu hóa màu mỡ đó để sau cùng mang lại nhiều hoa trái”** (Ad Gentes 22). Thu hoạch đạt được kết quả ngạc nhiên: mỗi hạt được ba mươi, sáu mươi, một trăm. Đó là **“những kẻ nghe Lời với tấm lòng cao thượng và quảng đại, rồi nắm giữ và nhờ kiên trì mà sinh hoa kết quả”** (Lc 8, 15).

**“Hãy để ý tới cách thức anh em nghe”** (Lc 8, 18)!

Còn về lời mà đến phiên anh em gieo trong các tâm hồn, những tâm hồn của con cái, bạn hữu, những người không có đức tin mà anh em gặp gỡ, **anh em hãy cứ tin tưởng vào sức mạnh và hiệu năng của Lời. Anh em hãy cứ kiên trì với khả năng thực thi sứ vụ của người**

**gieo giống và đừng bận tâm đến những việc còn lại.** “Chuyện Nước Thiên Chúa thì cũng tựa như chuyện một người vãi hạt giống xuống đất. **Đêm hay ngày, người ấy có ngủ hay thức, thì hạt giống vẫn nảy mầm và mọc lên, bằng cách nào, thì người ấy không biết. Đất tự động sinh ra hoa màu: trước hết cây lúa mọc lên, rồi trổ đòng đòng, và sau cùng thành bông lúa nặng trĩu hạt**” (Mc 4, 26-29).

**Thầy không đòi hỏi anh em phải làm cho hạt giống Lờì mọc lên và sinh hoa kết trái. Thầy chỉ yêu cầu anh em gieo vãi. Gieo rồi, anh em cứ việc ngủ an bình. Nhưng anh em hãy gieo, cứ gieo cho tốt!** “Anh em hãy là những **người của Lờì Thiên Chúa**, những người có lòng **“bừng cháy khi nghe Ngàì rao giảng”** (Lc 24, 32), những người **sống hợp theo những yêu sách của Lờì, và là những người ước ao thấy Tin Mừng được rao giảng tới tận cùng trái đất**” (Jean-Paul II, *La Documentation catholique*, octobre 1979).

Anh em hãy giống như Mẹ của Thầy là người **“hàng ghi nhớ tất cả những điều ấy - những lời và các biến cố - trong lòng”** (Lc 2, 19,51). Anh em hãy nghe Mẹ nói cho anh em biết **bí mật cá nhân của Mẹ**, trải dài trong cuộc sống thân tình của Mẹ với Thầy, là con của Mẹ, Lờì Nhập Thể, **bí mật mà Mẹ đã tỏ ra cho các người giúp việc đám cưới tại Cana và Mẹ cũng tỏ cho anh em nữa**, và cũng như họ, anh em **đem ra thực hành lờì cuối cùng của Mẹ, lờì đã tóm kết tất cả cuộc sống của Mẹ: “Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo”** (Ga 2, 4). Lúc đó **nước trong các chum của anh em sẽ hóa thành rượu ngon làm vui thích những tâm hồn anh em cho uống, một loại rượu thơm ngon, dồi dào, làm dứt mọi thứ cơn khát.**

Chân thành cảm ơn.

Fr. M. Bảo Tịnh O.Cist.

Hẹn gặp lại

## VỀ MỤC LỤC

### TÀN MẠN CHUYỆN RỒNG... RẮN LÊN MÂY

#### •Francis Assisi Lê Đình Bằng

Trong thế giới muôn hình muôn vẻ của “*giống má*”, có lẽ chỉ có con Rồng là lạ hoắc, chẳng rõ ngọn ngành nó ra làm sao. Khi hư khi thực, lúc ẩn lúc hiện, vừa dữ tợn, vừa hiền khô. Chẳng hiểu Rồng xuất hiện trên trái đất này từ đời thuở nào và đến nay có còn rơi rớt chút gì về tông tích không? Chỉ biết một cách rất ư hàm thụ rằng nó thuộc diện biểu động vật V.I.P-... kể cả lớp hậu duệ bảy mươi bảy đời của nó là “*Khủng long*” tuyệt chủng từ khuya - những con vật mang hình thù, diện mạo cổ quái, đến nỗi chỉ nghe nói thì người ta đã khóc thét lên. Cũng may, tàn dư hậu tích của chúng chỉ còn là những bộ xương cồng kềnh vô hồn được trưng bày trong các phòng



thí nghiệm động vật hoặc giả được máy móc hóa để dàn dựng mua vui cho đám trẻ con hiếu kỳ trong thể loại phim hoạt hình. Đến như sách thánh Khải Huyền mà còn phải đặc tả: “*Đó là một con Rồng lớn, toàn thân đỏ như lửa, có bảy đầu và mười sừng, trên bảy đầu đều có vương miện. Đuôi nó quét hết một phần ba tinh tú trên trời mà xuống đất. Rồi con Rồng đứng chực sẵn trước mặt người phụ nữ sắp sinh con, để khi bà hạ sinh xong là nó nuốt chửng ngay đứa con của bà*” (KH 12,1).

Nếu ở bên Tây bên Mỹ và vùng cận Đông, hình tượng và thuộc tính của Rồng ghê tởm, xơ cứng, hung dữ bao nhiêu thì đối với phương Đông - đặc biệt vùng Đông Bắc và Nam Á - nó lại hiền như đất, thật như đếm, mềm nhũn như con chi chi bấy nhiêu. Thậm chí, Rồng còn được cất nhắc lên, xếp vào hạng mục “*tứ linh*” cùng với “*ly, quy, phượng*”, là biểu tượng cho những chuẩn mực giá trị về văn hóa tâm linh: cao quý, phúc đức, sung mãn... Đọc Vỹ Thư Pháp và Thượng Thư Trung Hậu bên nước Ngô thuật truyện “*Vua Nghiêu đi chơi sông Hà, thấy con Rồng đỏ; Vua Thuấn đến xứ Hạ Tắc gặp con Rồng vàng*”, mới hiểu hàm ý của tác giả: Hẳn hai đấng minh quân là Vua Nghiêu Vua Thuấn đã có cơ duyên gặp được Rồng là điềm lành, vận tốt mở ra một “*thuở thái bình, cửa thường mở*”, Vua sáng tôi hiền, trăm họ ấm no hạnh phúc. Chẳng thế mà hình ảnh, màu sắc cùng tư thế uốn lượn sinh động của Rồng thường xuyên được mô tả, ký họa, bài trí, điêu khắc rất hoành tráng trên các đền đài, lăng tẩm, vương trượng, trang phục, văn võ miếu, ngai báu của hầu hết các vua chúa, hoàng tộc, danh gia xưa. Con nhà dân giả nào dám bén mảng, xí phần?

Ở Việt Nam ta - một dân tộc khởi thủy từ nền văn minh lúa nước - trong cái nhìn và quan niệm rất riêng - chuyện con Rồng vừa mang màu sắc kỳ bí của huyền thoại, lại vừa toát ra đậm đà tính hiện thực, đôi lúc pha trộn ít nhiều sự bông đùa, ví von của dân gian. Có “*Rồng bay phượng múa*”, “*Rồng đến nhà tôm*”, “*song Long châu ngọc*”; đồng thời cũng có “*gan Rồng, mỡ phượng*” và “*vẽ Rồng vẽ rắn*”... Rõ nét hơn cả là truyền thuyết mang nặng tính văn hiến văn vật khẳng định về nguồn gốc phát sinh của người mình: *con Rồng cháu Tiên*. Tiên và Rồng - dù chỉ là sản phẩm của hư cấu, của tưởng tượng - vẫn được mặc nhiên công nhận là cặp - vật - tổ, một cặp đôi âm dương hòa hợp, thủy tổ của người mình. Trong đó, Tiên được trừu tượng hóa từ chim Hồng chim Lạc, đúc kết nên Mẹ - Âu - Cơ đẻ trăm trứng nở trăm con; Rồng được trừu tượng hóa từ rắn - cá sấu - thường luồng, hình thành Cha - Long - Quân. Cả hai đều mang ý nghĩa truyền sinh hóa kiếp, làm chủ nguồn lực phong phú của núi non, đất đai, cương vực, sông biển. Có thể tìm thấy dấu tích của mảng “*văn hóa Rồng*” ấy khi mở sách Tiên Hán Thư, đọc lại truyện người Giao Chỉ cổ đại có tục xăm vẽ nhiều hình nét lên thân thể (văn thân) khi xuống nước, đi thuyền hoặc qua sông, vượt biển, khi phải đấu tranh với những thủy quái mà họ gọi là “*giao long*” nổi lên quấy phá mùa vụ làng nghề. Để chọn thế hướng đất, để xây dựng quy hoạch thổ cư, đình chùa, miếu mạo, kho tàng, giếng làng, nhà vườn, đường xá, cầu cống, ao chuôm, thuật “*phong thủy*” dạy người ta phải tuân thủ nghiêm ngặt cái nguyên tắc cổ hữu của ngũ hành “*tả thanh long, hữu bạch hổ*”, có nghĩa là Rồng bên trái, hổ bên mặt, trọng hướng Đông hơn hướng Tây. Ngay cả đến việc tìm đất (tầm long) tổ tiên ta cũng không dám xem thường. Phải sử dụng một công cụ gọi là “*tróc long*”, tạm hiểu như là cái la bàn, để dò tìm đất tốt xấu, có đủ vượng

khí, dài hơi. Và một khi đã xác định được phương hướng, chủ mạch chỗ đất tốt (long mạch) thì mới ra tay khai phá, làm nhà, gieo vãi, nuôi trồng để an cư lạc nghiệp. Không lạ gì, Rồng cũng đã có mặt - cùng với chim và rùa - trong bộ vật biểu tượng của người mình. Rồng là con vật do nhà nông vùng Nam Á tưởng tượng ra trên cơ sở nguyên mẫu là cá sấu và rắn. Tính cách thiên trọng tình cảm và hiếu hòa của mình - theo lý giải của các nhà nghiên cứu dân tộc học - đã biến Cá sấu - Rắn ác độc, xấu xí thành con Rồng hiền lành, dễ thương. Rồng là con vật hội đủ hai nét đặc trưng cơ bản là tổng hợp và linh hoạt với các đối lập nước - lửa; đất - trời. Bản thân nó sinh ra từ nước (thủy long, tiềm long, long vương), có thể bay lên trời cao (thăng long), vừa phun nước thành mưa, lại vừa phun lửa, dự báo một điềm gở mà ta thường gọi là hiện tượng “vòi rồng” trong chuyển đổi thời tiết khí hậu thủy văn của vũ trụ. Tóm lại, có phải là nghịch lý chăng, trong khi văn hoá duy lý thực nghiệm và sùng thượng sức mạnh cơ bắp của Âu Mỹ xem trọng những con thú dữ như sư tử, hổ, chó sói, chim ưng, đại bàng thì phương Đông có vẻ như ưa chuộng những con vật hiền lành, gần gũi với đời thường như trâu bò, hươu nai, chó, gà lợn, rắn rùa. Khi con cá “vượt vũ môn” để hoá kiếp thành Rồng cũng chỉ là biểu tượng của một ước vọng muốn đổi đời, từ hàn vi đến xuất chính để kinh bang tế thế, từ đói kém cơ nhỡ đến ăn nên làm ra, phát tài phát lộc, nở mặt nở mày với thiên hạ. Trẻ con ta ở nhà quê, chẳng mấy đứa không thuộc nằm lòng bài đồng dao “Rồng rắn lên mây, có cây ngũ sắc, có nhà hiền vinh”? Và cả đến bao thế hệ nho sĩ, hiền nhân quân tử, ai chả đợi mong khao khát đến cháy lòng cái cơ may ngàn năm một thuở để đổi đời, thay vận:

*“Rồng mây khi gặp hội ưa duyên,*

*Làm nên đáng anh hùng đầu đầy tổ*

*Đường mây rộng thênh thênh cử bộ,*

*Nợ tang bồng trang trắng võ tay reo*

*Thành thoi thơ túi, rượu bầu”*

(Nguyễn Công Trứ)

Như trên đã nói, đất nước - dân tộc nào mà chả có cả một gánh, một bồ những huyền thoại. Căn cước, hộ tịch của người Việt mình rõ ràng thuộc dòng dõi “con Rồng cháu Tiên” đứt đuôi con nòng nọc rồi đấy nhé. Mà đã gọi là huyền thoại thì y như rằng phải nhắm mắt mà tin như thánh phán. Ai hồ nghi, ám ớ hội tề là đánh mất bản sắc văn hoá dân tộc ngay. Cho nên, hễ người đã là Tiên là Rồng thì đất nước ắt cũng phải linh thiêng, bờ xôi ruộng mật mới xứng hợp. Không tin, cứ đi khắp mọi miền quê hương gắm vóc này mà coi, đâu đâu cũng thấy những Rồng là Rồng. Nói một cách nôm na, Việt Nam ta có hẳn một mảng “văn hoá địa chí Rồng”.

Thật bất ngờ, địa danh mang tên Rồng lâu đời nhất nước ta là thủ đô Hà Nội. Số là, xưa xưa, Hà Nội mang tên Long Đỗ, cái rốn, cái bụng con Rồng. Mãi đến năm 1010, Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Hà Nội và đặt tên là Thăng Long, vì theo chuyện kể, nhà vua thấy vượn

khí của mảnh đất mới này bay lên, nom cứ như là một bầy rồng múa lượn, quần quýt. Cả đến cái truyền thuyết Rùa vàng ngậm gương báu dâng vua Lê dựng trị quốc an dân sau này cũng mang ý nghĩa tương tự. Phía hữu ngạn sông Hồng, có Long Biên; nội vi Hà Nội có Hàm Long. Đã có Thăng Long để Rồng bay lên thì phải có bãi đáp Hạ Long để Rồng hạ cánh chứ. Vịnh Hạ Long, một quần thể đảo với hàng nghìn ngọn núi đá vôi xen lẫn núi đất mang nhiều hình thù, trông tựa nghìn con Rồng chìm nổi rủ nhau bơi lội tắm mát ngoài khơi. Chính vì vẻ đẹp kỳ vĩ ấy, Hạ Long đã được UNESCO công nhận là một trong 630 di sản văn hoá thế giới (1994). Ngoài ra, về phía Đông vịnh Hạ Long, còn thấy Bái Tử Long; phía Tây Nam là đảo Phù Long (Rồng nổi), tên cũ của đảo Cát Bà và ngoài khơi tỉnh Quảng Ninh là cụm đảo Bạch Long Vĩ, đặc biệt ở núi Long Tu có loài cỏ quý chữa bá bệnh, vốn được bảo quản để làm ngự y tiến vua. Càng xuôi vào phương Nam, càng thấy xuất hiện nhiều địa danh mang tên Rồng. Ở Nam Định có chợ Rồng nổi tiếng. Ở Thanh Hoá có núi Hàm Rồng hiên ngang bên bờ sông Mã. Ở Quảng Bình có núi Thanh Long, Long Tị, Phúc Long, nơi Đào Duy Từ (1572-1634) xây lũy Trường Dục và viết nên khúc ngâm *“Ngọa Long Cương viễn”* thác ngụ chí khí ẩn nhẫn chờ thời khi mở cõi ở đất phương Nam.

*“Chốn này thiên hạ đời dưng,*

*Ắt là cũng có Ngọa Long ra đời.*

*Chúa hay dưng dựng tôi tài,*

*Mừng xem bốn bể dưới trời đều yên”.*

Tại huyện Phú Lộc (Thừa Thiên - Huế) có núi Rồng; ở Huế có núi Kim Long (có chùa Thiên Mụ), một thắng cảnh tầm cỡ, đặc biệt phụ nữ rất đẹp, đến nỗi vua Tự Đức đã phải dan díu làm nên câu thơ tán dương:

*“Kim Long có gái mỹ miều*

*Trăm thương, trăm nhớ, trăm liều, trăm đi”.*

Bình Định có núi Hàm Long, Biên Hoà có núi Bửu Long, Long Ân; Hà Tiên có núi Dương Long. Đây là chưa kể đến con sông Mekong chảy qua năm nước, khi vào Việt Nam, rẽ ra chín cửa, gọi là Cửu Long giang và khu vực vừa lúa của cả nước rộng hơn bốn triệu ha là đồng bằng sông Cửu Long. Từ Sài Gòn đi các tỉnh miền Đông Nam bộ, ta bắt gặp Long Khánh, Long Thành, Long Đất, Long Sơn, Long Điền, Long Giao (Đồng Nai - Bà Rịa - Vũng Tàu), Phước Long, Bình Long (Bình Phước); về sông nước miền Tây Nam bộ, sẽ gặp Long An, Long Định (Tiền Giang), Long Hồ (Vĩnh Long), Long Mỹ (Cần Thơ), Long Xuyên (An Giang), Long Phú (Sóc Trăng)... Nếu phải liệt kê xã, ấp mang tên con Rồng, e khó mà kể xiết. Và sẽ là một thiếu sót không tha được, nếu không nhắc đến Cảng Nhà Rồng lịch sử, nghe đâu có xuất xứ từ đời vua Gia Long thì phải?

Còn nhớ những ngày này năm 2010 - nhân kỷ niệm *“Nghìn năm văn hiến đất Thăng Long”* cả nước ta đã một phen choáng ngợp với các lễ hội hoành tráng, xa xỉ. Bao nhiêu công

sức, của cải dường như được huy động cả vào đây. Vô khối công trình đến nay vẫn còn ngất ngư con tàu đi, vì xuống cấp rã rời mau chóng. Chẳng lẽ mới đây thôi mà khách nhàn du phải ngao ngán đọc lại câu thơ cũ của nữ sĩ Thanh Quan:

*“Tạo hoá gây chi cuộc hí trường*

*Đến nay, thắm thoát mấy tinh sương*

*Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo*

*Nền cũ lâu đài bóng tịch dương”*

## VỀ MỤC LỤC

### **Phúc Thay Ai Có Lòng Trong Sạch, Vì Họ Sẽ Được Nhìn Thấy Thiên Chúa**

**Eymard An Mai Đỗ O.Cist**

**Tôn trọng  
và  
Chữa lành  
Trong Đức Kitô  
Theo tinh thần Bát Phúc**

### **TÁM CÁCH CHỮA LÀNH (tiếp theo)**

*Phúc Thay Ai Có Lòng Trong Sạch, Vì Họ Sẽ Được Nhìn Thấy Thiên Chúa*

Người xưa dạy rằng:

“Sông sâu biển thăm dễ dò

Nào ai lấy thước mà đo lòng người”

Vậy, phải chăng khi ta dùng một loại thước nào đó để đo lòng trong sạch của người khác là một điều bất khả? Có thể nói, kết quả thu được chỉ là một mớ võ đoán không mang tính thuyết phục. Như thế, chúng ta sẽ áp dụng qui tắc mà chính Chúa Giêsu đã dạy: *xem quả biết cây*. Nghĩa là chúng ta sẽ quan sát những người đã trải nghiệm việc nhìn thấy Chúa để khả dĩ suy ra lòng trong sạch của họ. Cụ thể, chúng ta sẽ tìm hiểu vài nét về cuộc đời của ông Môsê, người được Thiên Chúa đàm đạo, mặt giáp mặt, như hai người bạn với nhau (x. Xh 33,11a). Từ đó, chúng ta nhận ra cuộc thanh luyện của Chúa ngang qua cuộc đời và sứ vụ của ông.

Phần lớn các nhà chú giải đều đồng ý khi chia cuộc đời của ông Mosê qua 3 giai đoạn: phần đầu (40 năm) ông được thụ huấn tại hoàng cung, phần kế (40 năm) ông trốn sang Madian, ở ẩn, phần cuối (40 năm) ông thi hành sứ vụ giải thoát dân và dẫn dân vào Đất Hứa.

Có thể nói, 40 năm đầu đời của ông Môsê tại hoàng cung vua Pharaô là giai đoạn Thiên Chúa chuẩn bị những hành trang cần thiết cho sứ vụ giải thoát dân sau này. Tại đây, ông đã tiếp cận nền văn minh Ai Cập với những tư tưởng giúp ông hành động vì chính nghĩa, với những chiến thuật khiến chiêu dụ người khác, với những bài võ binh đao giúp phòng thủ và tấn công quân địch khi cần... Nhưng một điều hết sức quan trọng rằng ông luôn ý thức mình là một người

Do thái và ông quá biết người dân của ông đang bị đàn áp và bóc lột về mọi mặt. Dù vậy, ông vẫn chưa muốn lộ rõ chân tướng.

Sang giai đoạn hai, ông bắt đầu tỏ rõ mình là người Do thái khi giết người Ai cập và bênh vực người đồng chủng. Cho đến cuộc can thiệp lần sau giữa hai người Do thái đang xô xát nhau, với một câu nói của họ: “Ai đã đặt ông lên làm người lãnh đạo và xét xử chúng tôi?... Ông đã chạy trốn cuộc truy lùng của vua Pharaô. Có thể nói, đây là cuộc thất bại đầu tiên khá nặng nề khiến ông phải rời khỏi hoàng cung. Ông đã thất bại vì ảo tưởng mình là siêu nhân, sinh ra để giải cứu người khác. Tất nhiên, xét về thực lực, ông đủ bản lĩnh để có thể hạ gục đối phương hầu mang lại một thắng lợi nào đó. Nhưng vì chưa đọc ra được ý Chúa muốn, và thời cơ chưa đến, ông tự biến mình thành con rối giữa người đồng bào. Từ đây, ông bắt đầu đi vào một cuộc thanh luyện nơi đất khách quê người. Từ đây, tính tự ái dân tộc nơi ông sẽ được chuyển thành nội lực và động lực khả dĩ giúp ông sống xả thân vì mọi người, cách riêng là đồng bào ông đang trong cảnh lưu đày.

Tiếp đến là cuộc can thiệp của ông cho người yếu thế là các cô gái con thầy tư tế Madian. Nhờ cuộc can thiệp này mà những người chăn chiên không làm gì được các cô khi các cô cho chiên uống nước. Nếu như cuộc đụng độ trước bị thất bại và tháo chạy thì việc can thiệp này đã cho ông một chỗ dung thân và có cơ hội ở rể cho ông Madian. Từ tư cách của một ân nhân, ông đã chuyển sang vị thế của một thân nhân và người nhà của họ.

Có thể nói, 40 năm đầu, Thiên Chúa đã chuẩn bị cho ông mọi điều kiện bên ngoài thuận lợi cho sứ vụ sau này, thì 40 năm kế, Ngài đã chủ động đưa ông vào một cuộc thanh luyện triệt để hầu chuẩn bị tâm hồn ông trong sạch mà đàm đạo với Thiên Chúa, nhờ đó, ông biết ý Ngài và thi hành mọi lệnh truyền Ngài ban là giải thoát dân ra khỏi đất Ai cập. Mà mở đầu cho cuộc tiếp kiến đó là Thiên Chúa gọi ông từ bụi gai bốc cháy. Một dấu hiệu cho thấy lòng trong sạch của ông là ông đã cởi dép và được đặt chân vào đất thánh nơi bụi gai đang bốc cháy mà không bị thiêu rụi để nhận sứ vụ Ngài trao là giải thoát dân tộc khỏi tay vua Pharaô.

Có thể nói, kể từ biến cố này, ông bắt đầu bước sang giai đoạn thứ ba. Nếu ở giai đoạn thứ hai, ông đã sống trong sự thanh luyện bản thân thì trong giai đoạn này ông cũng tiếp tục chịu thanh luyện khi Thiên Chúa muốn ông dẫn dân vào sa mạc để Ngài giáo hóa họ.

Giờ đây, chúng ta sẽ dùng lối giải thích theo quan điểm luân lý của thánh Augustinô hầu giúp nói rõ tính cách của ông Môsê. Thánh nhân mô tả người có lòng trong sạch: “*Người đó chỉ có một tấm lòng đơn sơ, tức trong sạch, vượt lên trên các lời khen của con người; khi làm việc thiện, người đó chỉ nhằm tìm cách làm hài lòng Đấng thấu suốt mọi tâm hồn*”.<sup>1</sup> Ở đây, tác giả của câu nói muốn nhấn mạnh đến ý định, ý ngay lành của chủ thể mà đánh giá tình trạng và mức độ trong sạch. Áp dụng cho ông Môsê, chúng ta thấy trong thời gian 40 năm trong sa mạc, lời khen thì rất hiếm nhưng lời chê bai, than trách ông, thậm chí, họ còn muốn quay lại chống ông vì đã để họ khốn khổ trong sa mạc. Thế mới thấy rõ, ông là người trung gian kiên nhẫn với dân và trung thành với đường lối của Thiên Chúa.

Cũng chính nhờ việc ông chấp nhận những trái ý phạt lòng đó, mà Ngài cho ông được hưởng ơn thần bí là được thấy Chúa mặt giáp mặt, và ánh sáng tỏa ra từ khuôn mặt của ông là biểu tượng và là hoa trái của một tâm hồn trong sạch. Tất nhiên, biểu tượng này Thiên Chúa ân thưởng cho người tội trung không vì cá nhân ông, nhưng mặc nhiên Ngài dùng chúng để tạo thế giá cho ông trước toàn dân, đồng thời, tỏ bày sự sáng láng của Ngài. Và như thế, điều mà chúng ta khẳng định từ đầu là không thể dò thấu lòng người để biết trong sạch ra sao, thì nay đã được biểu lộ nơi gương mặt ông Môsê. Mặc dù vậy, ông chỉ là hình bóng để chỉ một thực tại đến sau là Đức Giêsu, Đấng vô tội. Như thế, mỗi phúc này cũng như những mối phúc khác là một cách mô tả chân dung Đức Giêsu. Và một khi truyền những lời này, chính Người phác họa cho họ một mô phạm để dõi theo. Và trong chiều hướng này, chúng ta có thể khẳng định Người là Đấng chữa lành những vết thương của chúng ta hầu thanh luyện chúng ta xứng đáng chứng nghiệm Chúa trong tâm hồn.

<sup>1</sup> Trích lại Raniero Cantalamessa, *Sđd*, tr.105.

Còn tiếp

VỀ MỤC LỤC

**VĂN HOÁ ỨNG XỬ - TRÁNH NÓI HÀNH NÓI XẤU THA NHÂN**

**TRI ÂN CHA ĐA MINH ĐÌNH VĂN VĂNG,  
BÚT HIỆU LM. ĐAN VINH, HHTM (HIỆP HỘI THÁNH MẪU)**



**22/6/1947 – 14/6/2023**

**Loạt 120 bài “Học làm người và làm con cái Chúa”**

**của Lm Đan Vinh, HHTM**

**BÀI 37**

**VĂN HOÁ ỨNG XỬ - TRÁNH NÓI HÀNH NÓI XẤU THA NHÂN**





**1. LỜI CHÚA :** Chúa phán : “**Có thì phải nói CÓ, KHÔNG thì phải nói KHÔNG. Thêm thất điều gì là do ác quỷ**” (Mt 5,37).

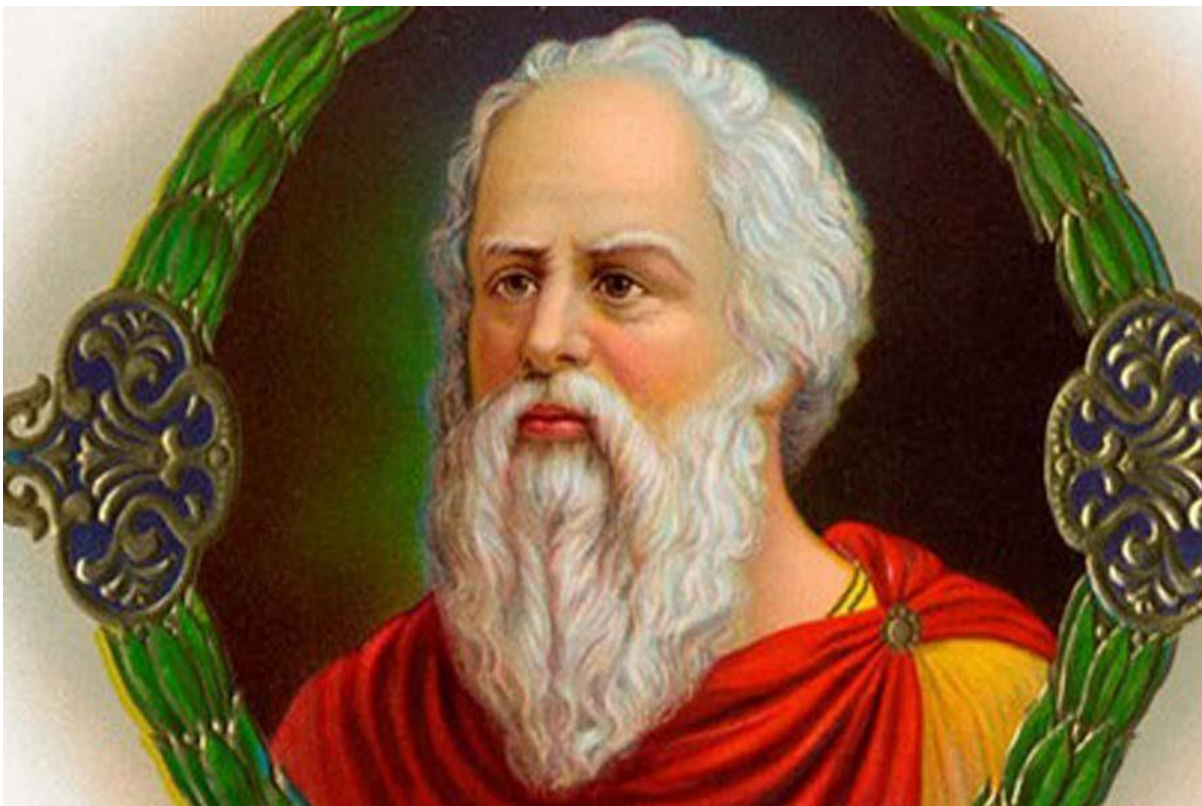
**2. CÂU CHUYỆN : BA BƯỚC SÀNG LỌC CỦA SÔ-CỜ-RÁT.**

Thời Hi Lạp cổ đại, triết gia SÔ-CỜ-RÁT (Socrates) là một người nổi tiếng về sự thông thái khôn ngoan và được nhiều người ngưỡng mộ. Một hôm có một người quen đến thì thào vào tai ông rằng : “Ông có biết chuyện gì mới xảy ra cho ông bạn thân của ông hay không ?”. Sô-cờ-rát liền nói : “Khoan đã. Trước khi nghe ông kể câu chuyện đó, tôi muốn ông cùng với tôi xem xét ba bước sàng lọc về câu chuyện đó đã”. Người kia hỏi lại : “Xem xét để sàng lọc ư ?”. Sô-cờ-rát đáp: “Đúng vậy.

Bước sàng lọc thứ nhất là **XÉT VỀ SỰ THẬT** : Ông có cam đoan với tôi rằng **những gì ông sắp nói ra về ông bạn thân của tôi hoàn toàn chính xác hay không ?**”. Người kia trả lời : “Không chắc lắm. Thật ra tôi chỉ được nghe người khác thuật lại mà thôi”.

Sô-cờ-rát liền nói : “Được rồi. Bây giờ qua bước sàng lọc thứ hai là **XÉT VỀ THIÊN Ý** : **Điều ông sắp nói ra với tôi có phải là điều tốt đáng biểu dương không ?**”. Người kia trả lời : “Không phải điều tốt, mà còn ngược lại !”. Sô-cờ-rát tiếp tục : “Như vậy là ông đang định nói một điều không tốt về người bạn thân của tôi. Nhưng ông lại không chắc điều đó có phải là sự thật hay không.

Bây giờ đến bước sàng lọc cuối cùng là **XÉT VỀ ÍCH LỢI** : **Câu chuyện ông sắp nói với tôi có mang lại lợi ích gì cho tôi không?**” Người kia đáp : “Không. Thực sự là không !”. Bây giờ Sô-cờ-rát mới ôn tồn kết luận như sau : “**Vậy thì những điều ông muốn nói với tôi không hoàn toàn là sự thật, không phải là điều tốt đáng biểu dương, và cũng chẳng đem lại lợi ích gì cho tôi. Thế thì tại sao ông lại muốn nói điều đó ra với tôi ?**”.



Triết gia SOCRATES (470 - 399 TCN)

**3. SUY NIỆM :**

1) Câu chuyện trên cho thấy: Trong cuộc sống thường ngày không nên nói hành nói xấu tha nhân. Lý do cấm nói hành có thể được tóm lại như sau:

- Một là: một **hành vi bất công**. Bất công vì lên án một người mà không cho họ được quyền bào chữa.

- Hai là: một **hành vi lỗi bác ái**. Lỗi bác ái vì làm mất đoàn kết nội bộ. Hơn nữa, động cơ nói xấu thường do thói ích kỷ hẹp hòi, đố kỵ, ganh ghét, khi thấy người kia trỗi vượt hơn mình hay đã xúc phạm tự ái của mình.

- Ba là: có thể còn là một **hành vi tội ác**, nếu nó gây thiệt hại nghiêm trọng cho danh dự và làm mất uy tín của người bị nói xấu.

2) Đức Khổng Tử đã dạy : **“Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân”** (điều mình không muốn thì đừng làm cho người). Còn Chúa Giê-su thì dạy các môn đệ : **“Tất cả những gì anh em muốn người ta làm cho mình, thì chính anh em cũng hãy làm cho người ta”** (Mt 7,12). Ngoài ra Người cũng dạy chúng ta tôn trọng sự thật : **“Có thì phải nói CÓ, KHÔNG thì phải nói KHÔNG. Thêm thắt điều gì là do ác quỷ”** (Mt 5,37).

3) Tuy nhiên có người lại đặt vấn đề: Nếu biết một người làm điều xấu mà giữ im lặng tức là đã đồng lõa và làm cho kẻ đó ngày một lún sâu vào tội ác. **Vậy trong trường hợp đó, ta nên làm gì để vừa giữ được đức bác ái, lại vừa tỏ thái độ quyết tâm không bao che tội ác ?**

Câu trả lời đã được Tin Mừng Mát-thêu ghi lại như sau : **“Nếu người anh em của anh trót phạm tội, thì anh hãy đi sửa lỗi nó, một mình anh với nó mà thôi. Nếu nó chịu nghe anh, thì anh đã được món lợi là người anh em mình. Còn nếu nó không chịu nghe, thì hãy đem theo một hay hai người nữa, để mọi công việc được giải quyết, căn cứ vào lời hai hoặc ba chứng nhân. Nếu nó không nghe họ, thì hãy đi thưa Hội Thánh. Nếu Hội Thánh mà nó cũng chẳng nghe, thì hãy kể nó như một người ngoại hay một người thu thuế”** (Mt 18,15-17).

#### 4. SINH HOẠT :

Tại sao ta không được nói ra điều xấu có thật của kẻ vắng mặt mà mình không ưa ? Tội nói hành khác với tội vu khống thế nào? Khi nào tội vu khống trở thành một trọng tội ?

#### 5. LỜI CẦU:

Lạy Chúa Giê-su. Xin giúp con tránh thói ưa nói hành nói xấu tha nhân, nhất là nói xấu nhằm hạ uy tín của người hơn con, do lòng đố kỵ ganh ghét thôi thúc. Cho con biết sống theo Chúa là Đấng “Hiền lành và khiêm nhường trong lòng”, để sẵn sàng khen ngợi người khác, không nói xấu những ai hơn mình, hầu xứng đáng nên con thảo đẹp lòng Chúa Cha như Chúa khi xưa sau khi chịu phép rửa tại sông Gio-đan đã được Chúa Cha xác nhận : “Đây là con yêu dấu của Ta. Ta hài lòng về Người” (Mt 3,17).- AMEN.

LM ĐAN VINH – HHTM

## VỀ MỤC LỤC

### CHUYỆN VỀ LINH MỤC THỪA SAI EUGÈNE DURAND (1864-1932)

#### Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp



Cha Durand ( Eugène – Eustache – Louis – Marie ) sinh ngày 20 tháng giêng năm 1864 tại Saint-Gaultier, vùng Bourges, Indre... Thân sinh ngài là nhân viên thu các khoản thuế gián tiếp... Với một gia đình gồm tất cả chín người con, cha Durand nhận lãnh từ gia đình một nền giáo dục rất tốt như là để chuẩn bị cho đời sống tận tụy và dâng hiến mà Chúa muốn nơi ngài sau này...

Ngài nhận từ nơi cha mình một mẫu gương đức tin đơn thành và mạnh mẽ rất đẹp lòng Thiên Chúa, và nơi bà mẹ hiền lành của mình tính nhã nhặn, nhẹ nhàng từ tận trái tim cùng với nét thanh thản rất lôi cuốn đối với ngài...Khi thân sinh của ngài rời Saint-Gaultier để đến Tourcoing, ngài được đưa đến trường ngay trong thành phố này – nơi đã ươm mầm cho rất nhiều những ơn gọi Linh mục và Thừa Sai...Và cũng tại đây – trong sâu thẳm tâm hồn ngài – đã nảy sinh mầm khát vọng rất rõ, đó là hướng trọn vẹn cuộc đời mình chỉ cho việc phục vụ Thiên Chúa mà thôi...Phải, tại đây mà ý hướng đầu tiên ấy ngày càng đậm nét, đồng thời trở nên động lực cho sự kiên trì học hành, coi thường những trở ngại...và đây cũng là những nét căn bản làm nên tâm tính của người anh em cùng chí hướng của chúng tôi...Sau này...có thể nói là ngài không bao giờ nản chí, nản lòng đứng trước những khó khăn, nhưng luôn luôn có thể giải quyết mọi sự trong bình yên và nhẹ nhàng...Chính tại Trung Tâm Thánh Tâm mà triển nở nơi ngài nguồn tình yêu hiểu thảo của người con với Đức Maria Hiền Mẫu – và đây cũng là nét đặc biệt của đời sống đạo đức của ngài : không biết bao nhiêu là những tràng hạt mân côi dần trải suốt cuộc đời ngài tại Nhà Xứ cũng như trên khắp các nẻo đường sứ vụ mà ngài trải qua...

Tình yêu dành cho Đức Maria ấy là trọn vẹn năng lượng tâm hồn của vị thừa sai truyền giáo trẻ đã giúp ngài đón nhận cách vui vẻ mọi nỗi vất vả và mỗi mệt...Dù đầy đầy những cú “xóc” thê thảm của một cuộc sống luôn luôn có những đổi thay – có lẽ là khó khăn đối với ngài hơn là với nhiều người khác, bởi ngài luôn phải đương đầu với một tinh thần khá là tinh tế và một trái tim rất dễ nhạy cảm – nhưng ngài vẫn luôn tiến tới phía trước...mà không có chút hậu ý nào, không một chút cay chua nào : tiến tới với khuôn mặt rạng ngời và nhẹ nhàng sau khi đã hoàn toàn phó dâng tất cả nơi Đáng mà ngài thân thưa là “Nữ Hoàng của trái tim con”...Được khích lệ và trở nên mạnh mẽ nhờ điểm tựa vững chãi ấy, ngài luôn luôn giữ nơi mình cho tới hơi thở cuối cùng một tâm hồn con cái nhìn thấy được nơi đôi mắt trong xanh, rực sáng, rất sâu và vô cùng hiền hòa của ngài...

Từ ngôi trường ở Toucoing, chàng trai trẻ Eugène Durand nhập Tiểu Chủng Viện Saint-Gaultier, và rồi cũng từ đây, cậu đã vào Chủng Viện Thừa Sai đường du Bac ngày mùng 7 tháng 9 năm 1882...Thụ phong Linh mục ngày 26 tháng 9 năm 1886, sức khỏe của vị tân Linh mục lúc đó có vẻ khá là mong manh nên ngài không thể lên đường đi truyền giáo ngay được...Ngài buộc phải trải qua một cuộc thử thách kéo dài cả năm trời trong vai trò phó xứ ở Giáo xứ Argenton-sur-Creuse...Ở đây, ngài được mọi người yêu mến, ngưỡng mộ ngay lập tức...Một bác nông dân lớn tuổi biết rất rõ về ngài, khi được tin ngài qua đời, đã chia sẻ nhiều kỷ niệm, đặc biệt bác nói : “Khi chứng kiến cha phó nhỏ nhoi của chúng tôi rao giảng trong nhà thờ, chúng tôi nghe như tiếng nói âm vang từ Thiên Chúa nhân lành : ngài yêu thương chúng tôi – chắc chắn là như vậy rồi – và điều đó luôn ám ảnh đầu óc ngài...Chỉ trong khoảng một năm thôi, ngài đã tìm được sự bảo trợ cho bà con giáo dân, tổ chức một cuộc thảo luận về Thánh Vinh-sơn đệ Phao-lô...Những phẩm chất tinh thần và tâm hồn tạo nên quanh ngài một bầu khí dễ thương...có vẻ như có sức lôi cuốn hơn cả cái bản chất tự nhiên của con người ngài...Tuy nhiên vốn là một thừa sai “ngay từ khi còn trong lòng mẹ”...nên có thể nói ngài còn rất nhiều mong ước...Ngay khi có thể, vị Phó xứ Giáo xứ Argenton dễ thương ấy về ngay Chủng Viện Thừa Sai, và, ngày 14 tháng 12 năm 1887, ngài rời Chủng viện để qua Đông Dương...

Thật là lớn niềm hoan lạc của ngài khi được tự hiến cho miền đất đã từng thấm không biết bao nhiêu là máu và nước mắt của con cái Chúa...và luôn luôn là một địa chỉ mang lại vinh dự lớn lao cho các anh hùng tử đạo trong Giáo Hội, bởi cho đến bây giờ vẫn còn không ít những Vị Thừa Sai và hàng ngàn Ki-tô hữu bị bách hại và phải chấp nhận cái chết chỉ vì là môn đệ của Đức Ki-tô Giê-su...

Cha Durand rất nhiệt tâm với việc học tiếng Việt...Khi đã tương đối đủ để có thể làm việc, Giám Mục của ngài đưa ngài đến với cha Auger ở Nha Trang...Hai con người ấy dường như được sinh ra để mà hiểu và yêu thương nhau...Hai ngài có cùng một một sự tinh tế trong xu hướng, trong tình cảm và trong phong cách sống...Và một sự trùng khớp thật là tuyệt : thân phụ của cha Auger cũng như của cha Durand đều rời bỏ trần thế...để vào tu trong nhà Dòng Khổ Tu...cho đến cuối đời...

Vị thừa sai non trẻ đã lao vào công việc truyền giáo với tất cả nhiệt huyết bất chấp tình trạng sức khỏe mong manh của mình...Rất nhiều phen, ngài buộc phải ngừng công việc tông đồ và lấy lại hơi sức cho những trận chiến đang đợi chờ mình ở phía trước : đầu tiên là ở Bệnh Viện tại Sài-gòn, rồi Đà Nẵng, và Hồng Kông...Khi có dịp trở lại Pháp, người ta bàn lui bàn tới về vấn đề sức khỏe của ngài, nhưng...ngừng chiến đấu ư ? Không bao giờ !...Và thế là ngài lại “trỗi dậy” và – dĩ nhiên là sẽ gục ngã...để mà lại “trỗi dậy” : ở Văn Hòa – Xóm-Nam – Ninh-Hòa – Đại-An...Luôn luôn là ước muốn được dâng hiến cho Thiên Chúa và các linh hồn...Qua chứng cứ của Đức Cha Tardieu, cha Durand đã có những hoạt động được coi như “lạ thường”...Trong khá nhiều những thôn làng cha sống với bà con, không phải cha chỉ gom góp được đôi ba giỏ lúa nhỏ nhoi, nhưng là cả một vụ mùa thực sự...Ngài tin rằng đó là nhờ hồng ân của các vị tử đạo vào những năm 1885 mà ngài đã kính cẩn gom góp hài cốt của các ngài để an táng trong một khu hầm mộ được xây cất để tôn kính các ngài...

Bên cạnh công việc tông đồ của mình, ở bất cứ nơi nào có dịp đặt chân tới, cha Durand còn cho thấy ngài là một con người ưa thích kiếm tìm, sưu tập...và ở thời điểm nào cũng là như vậy...Ngay từ khi còn ở Chung Viện, ngài đã có thói quen ghi lại cách chi tiết tất cả những gì mà ngài nghĩ là có ích cho sứ vụ sau này của mình : lịch sử, địa lý, địa chất, thực vật, ngôn ngữ và nghệ thuật...Tất cả những chủ đề đa dạng ấy đều được ghi chép lại cẩn thận trong những tập ghi chép nhỏ nhỏ luôn luôn trong túi ngài để rồi bất cứ khi nào cần thì có sẵn để dùng...Thỉnh thoảng cũng có tờ báo Pháp nào đó nhận được đôi ba bài viết ngắn ngắn mà anh em thân tình có thể dễ dàng để nhận ra ngay tác giả là ai...Những đợt vận động ngài chủ trương trong tờ “Tương Lai Xứ Bắc Kỳ”...như vẫn còn in dấu trong tâm óc của những người cao tuổi xứ Bắc...Thật vậy, trong một thời gian khá lâu theo dõi các bài viết, người ta chưa nhận ra ngay cái tay viết “Jean Annam” rất bài bản, khá vững tin, và luôn luôn lịch lãm, chừng mực, uyên thâm trong nghệ thuật dẫn dắt bạn đọc để có thể đi đến chiến thắng cuối cùng trong khá nhiều các bài viết ở tờ lá cải ấy là ai...Mãi cho đến khi cha Durand không còn cộng tác với tờ nhật báo ấy nữa mọi người mới biết là ngài đã từng là cộng tác viên của tờ báo ...

Tháng năm năm 1933, cha Durand được bổ nhiệm về Nhà Nazareth ở Hồng Kông...Trước khi lên đường, ngài đến Chợ-Mới hai tháng để nghỉ ngơi...và cũng thấy có đôi chút chán chừ...Nhưng cuối cùng, ngài rời bỏ Việt-Nam...với cảm nhận khá rõ rằng ngài sẽ không còn có dịp để trở lại đây nữa...Quả thật là một sự rời bỏ khá là ray rứt sau chừng ấy năm với công sức và yêu thương...

Tại Pokfulum, toàn tâm toàn ý lo cho công việc của Nhà In nên cái con người dễ thương, hiếu khách và vui vẻ ấy luôn luôn phải hiện diện. Ngài cũng luôn luôn có được những lời lẽ khích lệ dành cho các sáng kiến tông đồ, có lẽ ít có ai có thể dễ dàng để có được những cách thế và sự diễn tả mang lại nhiều an ủi cho những anh em cùng chí hướng đang ở trong tình trạng bị thử thách và suy sụp như ngài...Bởi đã từng phải chịu đựng những khổ đau nên ngài rất hiểu anh em, và với một sự tinh tế tuyệt vời, ngài luôn có những lời rất phù hợp với hoàn cảnh đau buồn của từng người...

Năm 1952, cha Durand về lại Pháp, mệt mỏi và sức khỏe không tốt...Ngài không hề phàn nàn, quá tể nhị để không làm cho ai phải quan tâm, quá mạnh mẽ để chịu đựng và không làm ai phải lo lắng...

Ngài đã tận dụng tối đa khả năng mình có để coi lại những tập bút ký về các anh em ra đi truyền giáo, thường tổ chức các cuộc thảo luận về Truyền Giáo, đánh giá về mọi môi trường hoạt động, sẵn sàng hỗ trợ cho mọi người...và không hoang phí một giây phút nào...Nghĩa là ngài luôn luôn là một con người nhiệt huyết và tận tâm...Và cứ như vậy cho đến cuối đời mình...Ngài đã hoàn thành những công việc ấy cũng với tâm huyết và nhiệt tình của những tháng năm trẻ trung trước đây: lúc nào cũng là những nét bút như thể trong các ghi chú cần quan tâm và với những kiểu cách diễn tả sắc xảo, lối hành văn phong phú, tính chính xác của nghiên cứu, những trình bày nhẹ nhàng, câu chữ sống động và nhiều hình ảnh, nhiệt huyết trong những ý kiến riêng của mình, nhiều cảm xúc tích cực, và tất cả là để đi đến một kết luận nghiêm túc, không bỏ qua bất cứ một từ nào mà không sàng lọc từ tế đồng thời mang mặc cho nó những sắc màu mà ngài nghĩ là có thể tạo cho văn bản sự tinh tế cũng như giúp cho người đọc hiểu được tư tưởng của ngài...

Cuộc sống càng về xế chiều thì tâm hồn ngài càng hướng đến Thiên Chúa : ngài liên tục lần hạt Mân Côi – tràng chuỗi ngài nhận được từ mẹ mình...Việc không ngừng sống với Đức Maria qua tràng hạt Mân Côi ấy giúp cho những cơn sốt rét bớt khủng khiếp hơn, cho những đêm không ngủ bớt dần vất hơn...và những bậc thang về phòng mình ít nặng nề hơn...Một người bạn có lần thấy ngài dừng chân thờ giốc ở mỗi bậc thang thì ngỡ ý muốn giúp ngài bước lên, nhưng ngài năn nỉ : “Xin vui lòng để yên để tôi có thể lần cho xong hai chuỗi hạt !” Và bởi vì người anh em có vẻ ngạc nhiên...thì ngài tiếp: “ Và anh thấy rồi đó : chắc chắn là tràng chuỗi này sẽ được tính cho tôi ở trên đó ! Bởi tôi đã trọn vẹn cả hai !” ...

Và trước khi xuôi tay già từ trần gian này, ngài còn có thêm được một niềm vui nữa, đấy là Huân Chương Bắc Đẩu Bội Tinh dành cho công cuộc phục vụ lâu năm của công dân Pháp trên đất Bắc Kỳ...Ngài Tổng Thống Doumer đã rất tể nhị khi ngỡ ý muốn là người đầu tiên báo cho ngài biết về sự bày tỏ lòng ngưỡng mộ này của nước Pháp bởi sự phục vụ gương mẫu của công dân mình...Anh em bạn bè đều tỏ ra rất vui với sự ngưỡng mộ của Đất Nước dành cho vị Linh mục rất xứng đáng và cũng rất khiên tốn này...Họ dự định tổ chức một buổi lễ để chúc mừng ngài, thế nhưng họ đã không kịp : giờ của chuyến đi cuối đời đã điểm !!!

Cha Durand rất khó chịu với thời tiết của những tháng ngày mùa Đông – đặc biệt là mùa Đông ở Paris...Anh em cũng đã lưu tâm đến chuyện đó và đề nghị ngài rời Paris để đến một nơi có thời tiết dễ chịu hơn, nhưng ngài từ chối...Ngài có sai lầm không khi từ chối như vậy? Hoặc là chúng ta có phải ép buộc người anh em của chúng ta chấp nhận một sự dịch chuyển mà anh ta không thể tự quyết định được ? Tất cả chỉ là những câu hỏi vô nghĩa, bởi Thiên Chúa vô cùng yêu thương con cái Người...nên ở những giờ phút quan trọng hơn cả trong cuộc đời họ, Người giúp họ không còn quan tâm gì đến những chuyện vô bổ nữa...Người muốn họ chỉ còn hướng về Người để có được những giây phút tuyệt vời cho chuyến đi cuối đời của mình...

Ngày 16 tháng giêng, trong thời khắc khá là u buồn và mơ mơ màng màng đến một chuyến đi nào đó, ngài thì thào : “Để làm vui lòng...” “Làm vui lòng” - đấy là tất cả chương trình của đời thừa sai của ngài và cũng là sự bất thần của một cơn đau vốn đã bào mòn con người ngài nhiều năm tháng qua. Người bạn thân của ngài – bác sĩ Mafféi – đã làm tất cả những gì có thể để chữa cho ngài, nhưng rồi cũng đành bó tay thờ dài...Cha Durand cảm nhận những giây phút cuối cùng của đời mình đã tới...Ngài đón nhận với một tâm thái bình yên và – tuyệt vời hơn cả - là với một nụ cười nhẹ nhàng...Người ta cử hành những bí tích cuối đời và ngài nhận lãnh thật sốt sắng...Còn chút sức lực cuối...và với tâm hồn thanh thản, ngài tận dụng để cầu nguyện...và cầu



nguyện không ngừng...Khoảng thời gian ngắn ngủi cuối cùng, ngài vẫn đứng để đếm từng lời kính mừng...cho đến khi – quá mệt – ngài xoải dài trên giường ngủ của mình : tất cả đã hoàn tất - ngài tắt thở ! Đây là buổi sáng ngày 23 tháng giêng – Người anh em của chúng ta phó linh hồn trong tay Thiên Chúa nhân từ...Lễ An Táng được cử hành ngày 25 trong Nhà Nguyễn Chung Viện và ngài được an táng trong nghĩa trang Montparnasse trong hầm mộ của Hội Thừa Sai Paris...

Lạy Chúa Giê-su nhân từ - xin đón nhận linh hồn người con thừa sai của Người !

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp chuyển dịch**

## VỀ MỤC LỤC

**BÊN NHÀ TẠM THÁNH THỂ: ‘NÉM LAO LỄ NÀO BẮT CHA XỨ LAO THEO!?’**

**Lm Đaminh Hương Quát**

(Giáo phận Xuân Lộc: Năm Giáo Hội Hiệp Hành Nhờ **Lời Chúa** và **Thánh Thể**)

Em, Cha phó đang có chuyện ‘buồn lắm’ với Cha xứ.

Câu chuyện của Em, ít nhiều đáp đáng trải nghiệm đau thương của tớ...

May có Nhà Tạm Thánh Thể- Thầy Giêsu ‘giải phóng’ sớm.

....

Có thời tớ ở với Cha cố đáng kính, đức hạnh...

Cha xứ giao tớ sinh hoạt Giới Trẻ....

Tớ *Xem- Xét- Làm* trong Cầu nguyện, rồi trình Cha xứ làm cái này, cái nọ...

Cha xứ đồng ý, bảo tớ cứ mạnh dạn làm, tổn kém nói ngài.

Nhờ ơn Chúa, chương trình ‘*cái này, cái nọ...*’ suông sẻ, tốt đẹp... Đà thẳng xông lên kết hợp với máu hăng hái của tuổi trẻ, tớ tấn tới tiếp làm thêm cái kia, cái khác...

Chẳng hạn: Giới Trẻ mỗi tháng dành một ngày thăm người nghèo, người già... Mua ít quà tượng trưng, chủ yếu gửi bao thư ít trăm Hồ tệ tiện cho họ sử dụng.... Và để có nguồn quỹ ổn

định cho chương trình, mỗi tháng hoặc hai tháng Giới Trẻ đến Nhà Dân xin đồ phế liệu, hoặc làm...

Tốt đẹp quá, không thể chê vào đâu được !

Duyệt!...Duyệt !

Cái 'duyet, duyet' 100% này chỉ riêng tớ và bên Giới trẻ...

Nghĩa là cái 'làm thêm' phát sinh ấy, tớ chỉ trao đổi với Giới trẻ... Bất ngờ Cha xứ bảo ngừng không cho tiến hành cái phát sinh thêm ấy.

Chưng hửng !...

Buồn và bực !... (Kể cả chán như con gián!)

Tinh thần Giới trẻ mới khôi phục đang lên, chủ lực 'cán bộ' nòng chốt Giới trẻ (Ban điều hành Giới trẻ) và cả tớ sục theo hướng xe lao dốc không phanh.

Buồn, bực thì cần có người chia sẻ, cùng phe 'đồng chí' càng tốt, để xả, để trách và để... đổ tội ai đó.

Trách, đổ tội ở đây, đương nhiên là Cha xứ rồi. Bởi Cha hủy- không cho làm, chương trình tốt đẹp thế mà...

Tớ nói với Bạn trẻ xem ra bênh vực cho Cha xứ:

- Trong Giáo xứ Cha xứ là người chịu trách nhiệm chính, có quyết định cuối cùng, có gì Cha xứ chịu trách nhiệm... Như gia đình, Cha Mẹ là người có quyền quyết định, con cái thảo hiếu, giải quyết chuyện gia đình phải tôn trọng quyền- ý kiến Cha mẹ...

Tớ nói 'xem ra'...vì nói thế vẫn ngầm khẳng định tội lỗi chính nguồn do Cha xứ.

...

***Người theo Chúa còn có một Nguồn tuyệt vời để xả, để được Soi Sáng- An Ủi- Nâng Đỡ khác: Lời Chúa và Thánh thể.***

Trong một lần viếng Chúa Giêsu Thánh Thể nơi Nhà Tạm, trong nỗi buồn cả giận Cha xứ hủy chương trình tốt- thánh thiện, bình lặng quỳ bên Thánh Thể (chính xác thăm lặng, bởi tâm đang nảo nuột có bình được đâu...).

Bất ngờ có tiếng nói trong Tâm Trí:

- Con trách Cha xứ, có ý đổ tội cho Cha xứ thế liệu có... vô duyên lắm không ?

- Đương nhiên là không rồi. Chương trình tốt cho Giáo xứ, giúp khởi dậy tinh thần Giới trẻ, ổn định lâu dài. Con muốn, Cha xứ hủy...sao vô duyên được !

Tớ chống chế...

- Nhưng... đây là chương trình tự ý phát sinh của con mà, ngoài chương trình được cha xứ chấp thuận mà...

Tớ chột nhột !...

Đúng thật, đây là chương trình tớ- Bạn trẻ được đề phát sinh thêm... Cha xứ cho dừng những cái phát sinh đâu có sai lỗi, sao lại đổ trách nhiệm cho ngài. Ví như bản hợp đồng, quy định rõ ràng làm những gì, mình hứng tự bày- làm thêm phát sinh, bên kia không đồng ý, họ hủy thì họ đâu có lỗi gì; nếu xét kỹ là lỗi do mình, mình làm sai 'hợp đồng'.

Quay về câu chuyện: Những phát sinh, làm không trình- trao đổi Cha xứ, đây là mình sai chứ.

Nghĩ được tới đây, thấy mình trách, lại có ý đổ tội cho Cha xứ, đúng là mình...vô duyên thật. Quá vô duyên luôn !

Nhưng vấn đề tớ ấn tượng- cảm ơn Thầy Giêsu là ở ý này, đại ý: Chắc chắn con không muốn và chẳng bao giờ dám ném lao rồi bắt Cha xứ phải lao theo ? Ngài cho dừng những tự ý phát sinh, phải cảm ơn ngài, tránh để tiếng xấu '*mình ném lao bắt Cha xứ lao theo*'.

Nhờ Nhà tạm Thánh Thể soi sáng- nâng đỡ, tớ giải tỏa hết ảm ức và thêm 'biết mình'...

Và thấy Bình An...

Và Con tim Vui trở lại !!!

Đương nhiên, sau khi 'giác ngộ', tớ quy tụ các Bạn Trẻ 'đồng chí' đính chính và đả mạt ngược: Cha xứ không có sai trái gì trong việc này, việc cha cho dừng chương trình phát sinh ấy là đúng, tốt cho mình hơn...

Và nói, trong hoạt động Tông đồ Giáo dân, có thêm trải nghiệm, mình cứ làm những gì đã thống nhất, có phát sinh thì trao đổi với Cha xứ, chứ đừng hăng quá làm qua mặt ngài. Làm như thế, coi chừng mang tiếng, mình ném lao bắt cha xứ lao theo.

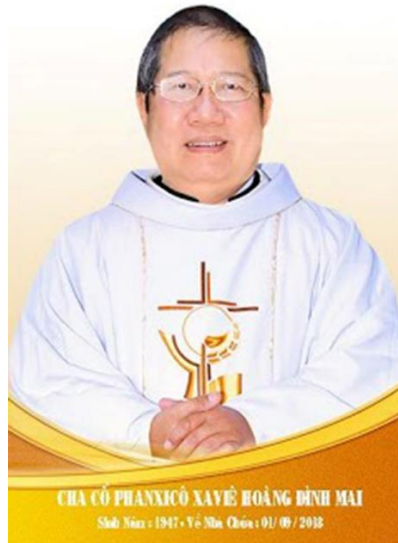
Tạ ơn Chúa Giêsu Thánh Thể !

**Lm. Đaminh Hương Quát**

**[VỀ MỤC LỤC](#)**

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

**LỜI TẠM BIỆT:**



**Kính xin mọi người hiệp thông  
cầu nguyện cho Cha Cố  
PX. Hoàng Đình Mai  
1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cảm ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỗi,  
Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,  
Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

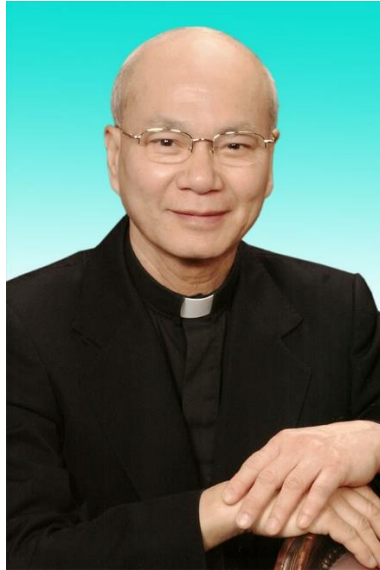
**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...  
"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.  
Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.  
Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,  
xin vui lòng liên lạc BBT CGVN [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

**Tri Ân  
Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ  
Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**





**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại [www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore USA**